

NGÀY ĐIỂM

NĂM THỨ NĂM - THỨ BÁT 6 AVRIL 1940 - SỐ 208 - GIÁ 10c.

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : 80, DƯỜNG QUAN THÁNH - TÉL : 874

TIN CÁC BẢO : Quả Hồng Chung chùa Cồ-Là
mới úc xong.



MỘT NGƯỜI NGẮM QUẢ CHUÔNG NÓI. — Tiếc nhỉ, chuông to quá, khó lòng mà đem đi dám
nước người được.

NGƯỜI BÊN CẠNH. — Khó gì, đúc thành trái phá thì dám được ngay.

LƯƠNG NGHI BỒ THÂN LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bei thận : đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rò rỉ nước tiểu, tinh khi loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tinh ngục, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng-tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì nồng phải nhiều thoát nước sảng phát làm hại thận khi mà sinh ra đau lưng như bò, ủ tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, trót qui đầu...

Có các bệnh kẽ trên đều dùng « Lưỡng nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bei thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Lưỡng nghi bồ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

Đàn bà bắt điêu kinh

Dùng thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỨNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bắt điêu kinh, khí lên tháng, khí xuống tháng, huyết ra tim đen, khí ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ủ tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chứng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, man cõi thai nghén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhợt mệt, dùng Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khò hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niêm hay mồi mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khò Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khò hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

10 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-môn đều đều cũng đều có đại lý ban đầu các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phach

CÔ GÁI GIẶT SA

Sắc
khuynh
thành !!

Tây-Thi đẹp nhất ! Nhưng trước Việt còn có một thiền cũ cũ 10
đẹp và lại học thức hơn, cũ dạy cho Tay-Tai bèn khoe vào
chương và âm-nhạc !

Người ấy tên là gì ? Tại sao ít người bết đến ?

— Muốn rõ tâm sự nàng, các bạn hãy đọc cuốn sách mới
xuất bản :

Cô gái giặt sa

tells sử một bậc giải nhân tuyệt thế đã dũng nhau-sắc gây rêu
cuộc bí bỉ ẩn khốc đê rửa thù cho tổ quốc !

Chuyên rất hay, in đẹp, bìa của họa sĩ Trần-quang-Trín
Giá 0p.35 — Ban tại khảo các hèi sách. Sách có hìn, da-lý
não chưa có, vết thư lấp ngay kèo hết.

« CON DƯỜNG TRUY LẠC » của THIỆU-HÙNG
ĐANG IN : 0p.35 (sẵn hết)

DỜI VÔ ĐỊNH (lửa thayết) của PHẠM-NGỌC-KHỎI
GIANG SƠN VÀNG CHỦ (phóng sự) của GAM-
LANG VŨ-LÝ-H-CHÍ

Mua sách gửi thư về :

Monsieur NGUYỄN-GIA-VĨ
Dirigeant des Éditions Croisés
62. RUE TAKOU - HANOI

Mạnh bằng 10 lần thuốc
Bồ-Than Cửu-Truyền



THUỐC:

VAN-BÀO

LÀ CỨU-TINH CỦA TÌNH YÊU

có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà
Một hộp dung 10 ngày giá : 4p.00.

Tổng phân-hành phía Bắc: VAN HOA
8. Rue des Cantonnais - Hanoi

Tổng phân-hành phía Nam: VĂDINH-DAN
323, Rue des Marins - Hanoï

ĐẠI-LÝ:
MAI-TĨNH: 61-63, Cầu-Hát, Haiphong.
NGUYỄN-VĂN-BỨC: 11, Rue des Caisses, Hanoi.

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BAELINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

THUẬN THÀNH LONG

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142, Paul Bert — Namdinh

BÌNH

ĐI - TÌN HÌ

TRỊ KHỎI BUỘC KHÔNG ?
Người ta nói nhiều về bệnh Di-linh
đám, khỏi phải nhắc nữa, các bạn
từng biết bệnh-trùng và những tai họa
của bệnh ấy làm (kết-đi) không tiê
bao nhiêu đời của ta nhanh.

Tuy nguy hiểm, nhưng không phải là
không thể trị.

Nắng tập thể-dục, sống ngoài ánh
sáng, tránh những điều qua kinh-thích
đến dự-linh, ăn uống điều-đo
là phương-pháp trị bệnh Di-linh
tốt nhất.

Ngoài ra cũng nên biết rằng
có tập thể-dục mà còn có thuốc
Cố-linh Ich-tho-hoàn nỗi ngày, từ
cố-kết-quả còn mao le hơn nữa.

Đông thuốc Cố-linh Ich-tho-hoàn,
các bạn được chắc chắn trị bệnh
Mộng-tinh được minh, và nếu bệnh
nặng đến Di-linh bay Hợp-linh, dù
chiều lâm trong 5 hộp là thật mạnh.
Cái bay của Cố-linh Ich-tho là /
chỗ bệnh không bao giờ trả lại

Một hộp 1p.00

Có bán khắp nơi và tại nhà thuốc :

VŨ BÌNH-DÂN

Chợ-lớn, Saigon, Phnom-Penh
VAN-HOA
8, C. tonna s, Hanoi

MUỐM DÙNG

GỖ NGHỆ

nên hỏi :

Dinh V.-Tuong

BEN - THUY
(près de Vinh)

Tel. 14

CHỈ GIỮM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khuya
khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng,
hôi thối, bệnh nhòn có khi bị bệnh
nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây,
Nam không dứt, nên uống thuốc già
truyền của cụ Trịnh Hải Long (nội
tử ông đốc học hào). Thuốc đã cứu
đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ
(thứ 5p. và thứ 3p.50). Ở xa mua
thuốc gửi mandaat cho ông :

TRỊNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole
Villa n. 110 rue Vassonne
Tandinh, Saigon

SÁCH ĐÃ IN THÚ SÁU

Có thêm bài thuốc và cách chữa chứng :

« **ĐƯƠNG GIAO-CẨU MÀ CHẾT NGAY** » ! ?

(Tức là bệnh « MÃ-THƯỢNG-PHONG » rất nguy hiểm cho sự sống của
Nam - Nữ, bởi nó thường nán nhiều người đã chết vì bệnh này)

Lần trước đã thêm :

« **CÁCH THỰC RỬA KHÔN-KHÈO KÈM TỰ CHỮA** » BỎI NGAY CÁC BỆNH LÂU... »

SÁCH NÀY GỒM CÓ :

1) Các bệnh về da và sinh-thực khí (bệnh kia) của Nam Nữ.. Hình vi-trùng các
bệnh phong-tình... Hình bìa-thai từ 1 đến (hai tháng...)

2) Cách vệ sinh cho việc Nam-Nữ giao-cố.

3) Các bài thuốc để tự chữa khỏi nays các bệnh Lụa, Dương-Mai, Kinh-rgoyet
không điều, Bạch-đái, Lãnh, Hoạt-tinh, Dương Gao-cầu mà chết ngay v.v...

4) Các bài thuốc Bồ-tháo, Trứng-dương, Kiên-tinh, An, Đường-thai Bé non v.v...
đó là cuốn « **NAM-NỮ BÍ-MẬT** » đã in lần thứ 6 — Ng.-An-Nâm soạn
Sách dày ngọt 100 trang, in rõ, Giá Op.50. Ai muốn cho ái-linh hóa-hảo, nói giọng đồng
nganh.. nên mua ngay kẻo lại hết. Gửi thư mua thêm trước Op.20 (Gửi lánh hóa-giao ngón Op.90)
Mua buôn, mua lẻ thư và mandaat chỉ để cho nhà xuất-bán như sau đây :

« **NHẬT - NAM THU - QUÁN, 19 Hàng Biếu — Hanoi** »

Một quyền địa chỉ mới :

PHÚ-THO TỈNH BÌA-CHÌ

tác giả : PHẠM - XUÂN - BỘ

Kèm bìa Sơn-tây

Giá Op.45. Tòng phát hành :

NAM-KỲ, 17 FRANCIS GARNIER

HANOI

« Được đọc một quyền sách nái về
quá khứ đất nái của một người đã
trải ở nơi ấy mấy năm ròng, sau
theo phương-pháp khoa-hoc, xếp dãi
theo thứ tự hợp lý thì còn gì khủ
vị bằng ». NGUYỄN-QUANG-ÖLVN

MẮC LÂU

chưa dùng thuốc Thanh-Xa
nhất định không khỏi hẳn

Mắc lậu chưa gặp được thuốc hay, thành bệnh dai-dẳng một
hai tháng, tuy không đau buốt, nhưng vẫn còn mủ hoặc rỉ
gà, kịp dùng thuốc lậu THANH-XA số 16 mỗi hộp Op.50 khỏi
bản, ai mới mắc chỉ một đến ba hộp khỏi ngay.

THUỐC BỒ - THẬN TUYỆT - NỌC

Trước mắc lậu hoặc Giang-Mai, dù độc còn lại, thường sinh
chứng choáng đầu, mờ mắt, rung tóc, ủ tai, quỵ-dầu uốt dinh,
nước tiểu vẫn đục, ngứa ngay nơi bìa-nang, buồn nhói trong
ống tiêu, bắp thịt mày, tinh khí khang, giao hợp không bền,
nên kịp dùng ngay thuốc Bồ thận Sâm-dopic số 27 Giá 1p.00
một hộp bớt ngay, ba hộp khỏi hẳn, khách phong tình đã
tặng cho 2 thứ thuốc kè trên là Thành Thuốc Lậu, ibực không
phải là quá đáng. Ở xa mua linh-hóa giao-ngân, gửi thư cho :

Nhà thuốc THANH-XA

73, góc phố hàng Thiếc và hàng Nón — Hanoi

(Cửa treo cờ vàng)

Đại-ly : Haiphong Mai-linh, Nam-dịnh Việt-torg, Ninhbinh Ich-Tri
Bắc-Ninh Vĩnh-Sinh, Vĩnh-Sinh-Hay, Huế Đức-Thanh 57 phố Gia-long,
Phutho Tế hòa-dương phố Ga, Tông Son-tay Quy-loi, Caobang Nguyễn
dức Khang, Tỉnh-Túc M. Digi-en, và khắp các tỉnh nhũng nơi có
treo biển Đại-ly THANH-XA đều có bán.



— Chưa xuống đã với vè, thế thi anh yêu em mà làm gì?
— Yêu em thi anh vẫn yêu, nhưng còn ít viên TAM-TINH
HẢI CẨU BỒ THẬN VÕ - VĂN - VÂN để anh uống hết đã.

OUVERTURE
LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1930

CABINE PROPHYLACTIQUE

du Docteur HY

Ancien Interne de l'Hôpital
St Lazare de Paris

Spécialiste des
maladies vénériennes

Ouverture en permanence
la nuit de 22 heures
à 8 heures du matin

Pour tous soins préventifs contre
les maladies vénériennes
(Để phòng bệnh hoa-liệu)

N° 2, RUELLE HỘI - VŨ

AN - THÁI

Grand fabrique de
Pousse - Pousse

Gặp khi noé kếp mua đơn,
Dùng xe AN-THAI chằng cơn
cơ gi

Có bán đủ cả : Vải, Sám, Lốp
và đồ phụ-tùng xe-tay
N° 2, Rue Nguyễn Trọng-Hiệp
Hanoi

DOCTEUR Cao Xuân-Câm

de la Faculté de Paris
Ancien Médecin Chargé de
l'Institut antivénérien de Hué
Chữa dù mọi bệnh. Chuyên-trị
Nội-thương và bệnh Hoa-liệu.

Kham bệnh tại :
168, Henri d'Orléans - HANOI
(Phố Cửa Đông, cạnh
hội Họp-Thiện)
Có phòng dường bệnh.

Sách « NÓI CHUYỆN NƯỚC CON »
bán tại hiệu Thuý-Ký, 98, Hàng
Gai (Rue du Chanvre).
Giá Op.35 một quyển.

CHUYÊN XA GẦN

CỤ PHÂN VỀ HƯỚU

Tiễn mừng một ông bạn già, (thư-ký sở Tài-Chinh)

MƯỚU

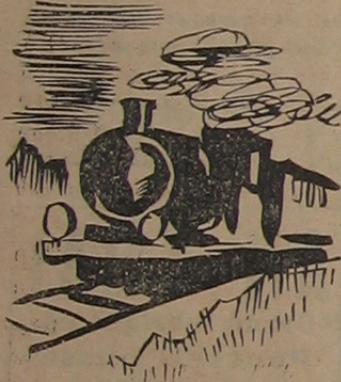
Đào to chuốc chén rượu... dè.
Tiễn mừng Cụ Phân đi về nghỉ ngơi.
Cụ vĩ, yên trí, Cụ ơi,
Về nơi vui rộn ràng, yên vui tuổi già.

Ba mươi một nǎn rộng rã,
Nứa dời người tháo vát đã mê tai.
Thôi, từ nay đến lúc thảnh thoái
Rủ ta ơi, mặc ai ai dời bỏ buộc
quảng già kho nhà nứa
Bút thép truyền cho bạn phán non.
Ai vỡ trưa, ai đì sớm, ai tranh khéo,
ai đưa khôn.
Riêng cụ khoái: ăn ngon và ngủ kỹ
Các danh lợi, lấy nhàn làm quý.
Nhẹ lâm hồn hú hí chốn diễn viên
Một ngày thư thả là tiên...

TÚ MỐ

Hành khách hang tư

TIN các báo. Ba Nguyễn-Hị-Đệ, 36
tổ, quê ở làng Tràng-liệt, long
Phù-lưu đáp chuyến xe lửa số 37. Xe



chết quá, bà Đệ phải đứng ở cửa toa gần chỗ lên xuống, khi xe chạy đến cây số 40, thì bà Đệ ngã lăn xuống và đường xe lửa bị thương rất nặng.
Bao giờ sở xe lửa mới bắt cờ thường hành khách hạng tư của họ! Họ phát vé được bao nhiêu thì được, càng nhiều càng hay, còn chỗ ngồi nhiều,

Tôi xin bàn với chính phủ: Chính phủ bảo cái thẻ nhà báo chỉ có « giá trị luân lý » mà thôi. Vậy giờ làm



hết này thì cái thẻ ấy sẽ còn có nhiều giá trị khác nữa, mà chính phủ cũng

Đá có bán :

THÙA TỰ

tóm thuyết của KHÁI - HƯNG - Giá 0p 60

Có in riêng độ 10 cuốn giấy tốt - Giá 2p 00

CON CÁ THẦN

của HOÀNG-ĐẠO - Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng Giá 0p 10

ít họ không thêm biết tới. Chà, chúng họ nghĩ, hết chỗ ngồi thì chúng nó đứng, mà chỗ chỗ đứng thì chúng nó cheo chúc nhau cũng xong tuốt, bận tâm đến làm gì?

Thế rồi thỉnh thoảng là xảy ra một cái nạn ngã xe tráu như trên kia. Còn cái nạn ngã xe cứ lặp lại hành khách hàng tư đã qua rồi, nhắc đến làm gì?

K. H.

Nhà viết báo chân chính

HỘM 30 vừa rồi, các nhà báo đã họp nhau ở phủ Thông sứ để tìm xem phải thế nào mới là một nhà viết báo chân chính.

Ông Mass'ac, chủ báo Avenir du Tonkin, có đề nghị:

- ết ra phải có bằng baccalaureat và đã viết báo trong hai năm mới có thể được coi là một nhà viết báo, và mới được mang « thẻ làm báo ».

Nếu thế thì than ôi ở nước Nam

ta có được mấy nhà viết báo! Vả xua nay những ông « tướng » trong làng báo, những ông « đại ngôn luận » tự phụ « chỉ phiết một cột là làm tiêu sự nghiệp » người ta, những ông ấy thường chỉ có cái bằng sơ học yếu lược, chứ đừng nói bằng tú tài, hay bằng thành chung vội.

Như thế đủ thấy viết báo giỏi không cứ có bằng nọ bằng kia.

K. H.

Thẻ nhà báo

Tôi xin bàn với chính phủ: Chính phủ bảo cái thẻ nhà báo chỉ có « giá trị luân lý » mà thôi. Vậy giờ làm

chả mất gì. Là cho phép các nhà báo ai muốn thay cái thẻ giấy bằng cái thẻ ngà, hay vàng, tùy ý

K. H.

Tin tức... mình

TРОНГ tuần lễ này, hình như ngày nào cũng là ngày tự kỷ, mọi việc đều ngược đời cả.

Ở Nam Định, một nàng dâu 49 tuổi đã được tin mẹ chồng chết, ôm lấy quan tài khóc thảm thiết, ngã gục xuống đáy rồi đến hôm sau cũng chết nốt. Ý chừng người nàng dâu này làm dâu còn chưa thỏa, mỉm xuống ăn phở để làm dâu lần nữa.

Trong Saigon, bác Lạc gai, ở xóm nhà bè, giận chồng không biết làm gì hơn là châm lửa đốt nhà, để cho lửa bốc lên, làm cháy cả xóm, thiệt hại có tới mươi vạn đồng.

Có lẽ vì bác muôn đồ câu phượng ngôn « giận cá chém thớt » ra câu « giận chồng đốt nhà hàng xóm ».

Ông giáo Đoàn Hy ở Hưng Yên, có cố

bệnh sỏi ra chân đài. Chân đài cho nên ông tự-là bằng thuốc ngô. Nhưng không hiểu vì đâu ông ta lại bắt cậu con trai của ông mới lên mười một tuổi uống thuốc chết theo. Người ta bảo ông ta quý cậu con lầm, sợ không đem thi ông cần-thận ít ai bi kip!

Ở Phú Thọ, có Cậu tuổi đã hai mươi bốn rồ; mà ông bố nhất định không cho lấy chồng. Sự quá lừa nhở thi, có bão ý trao; nỗi cùa cô, cậu Thu, đến hỏi nhưng ông bố cố từ chối rằng « cháu còn bé lầm ». C) Cậu nói mãi, ông ta đành bằng lòng cho cưới, nhưng thách được, đành để cô em bé bỏng hai mươi bốn tuổi cho ông cụ dạy khôn lớn lên ít bỗng, nên đã nhờ pháp luật can thiệp để cho duyên minh khỏi dở dang.

Ông bố cô Cậu thật là một ông bố lợ đỡ, con da 24 rồi mà còn chưa là bê lâm, chắc là lúc nào cùi con đến 6) rồi ông mới cho là nên đi lấy chồng hả.

Ở Lạng Sơn, Nguyễn-i-hồng-Lê có bằng

Quà Hanoi

QUÀ Hanoi xưa nay vẫn có tiếng là ngon lành và lịch sự. Ở các thôn quê, chút « quà Hanoi » là của mong đợi, và tỏ được lòng quí hóa của người cho. Con cháu ngày đó ký đưa về dâng cha mẹ mẹ ra tinh về mua cho các con, và chồng đi làm nhà nước ngày nghỉ mua tặng cho cô vợ mới cưới... Bao nhiêu ý tốt tình hay gửi vào trong chút quà noii đồ hội, món quà dem đến cho khắp nơi cái vị sành và trang nhã của bẩm sáu phố phường.

Hàng quà rong

Người ở Hanoi, ăn thi ngày nào cũng ăn, nhưng thường không đê ý. Nếu chúng ta về ở các lindh nhỏ ít lâu, hay ở ngay Haiphong, Nam Định nữa, chúng ta mới sẽ biết quà ở Hanoi ngon vị là chừng nào. Cũng là thử bún chả chẳng hạn, cũng rau ẩy, bún ẩy, thè sao mà bún chả của Hanoi ngon và đậm đà, ngon từ cái mùi thơm, từ cái nước chấm ngon đó.

Trong một ngày, không lúc nào là không có hàng quà Mỗ giờ một thứ khác nhau; ăn quà cũng là một nghệ thuật: ăn đúng cái giờ ấy, và chọn người bán ấy, mới là người sành ăn.

Tang tảng sáng, tiếng bánh tay đã rao, lẫn với tiếng chổi quét đường. Đó là quà của những thợ đi làm sớm. Rồi, có từng độ, phô xá vang lên tiếng rao « bánh rán nóng, trình một, xu đài » của một lũ trẻ con. Cái bánh rán vừa cứng vừa sạn, thật làm giảm thanh thế của quà Hanoi, do một cửa hàng nào đó muốn kiếm lợi, cứ muốn bắt thiêu hạ ăn bánh rán lúc còn ngái ngủ.

Này đây mới là quà chính tông:

bánh cuộn, ăn với chả lợn béo, hay với đậu rán nóng. Nhưng lá bánh cuộn Thanh Trì, mỏng như tờ giấy và trong như lụa. Vì bánh thơm, bột mịn và rẽo. Bánh chay thì thanh đạm, bánh mặn đậm vị chát mờ bánh. Người bán bánh cuộn Thanh Trì đội mít và rồ trên đầu, tưng túm nэм, bảy người từ phía Lò lợn đi vào trong phố, dáng điệu uyển chuyển và thanh nhẹn.

Rồi mùa nực thì hàng sòi chào: chào hoa quánh mùi gạo thơm, sòi nồng mùi nếp mới. Sòi đậu, sòi lạc, sòi vừng mờ và dừa. Ồ, cái sòi vừng mờ, nấm tùng nấm con, ăn vừa ngọt vừa bùi. Mà có đắt gi đâu! Ăn một, hai xu là đủ rồi. Mùa rét thì sòi nồng,



hay còn hơi bắc lên như sương mù, ăn vừa nóng người vừa chắc dạ.

Và có ai ngẫm nghĩ kỹ cái vị hành khô chung mờ ở trong bát ngô nếp bung non; hành ròn và thơm phức, những hạt ngô béo rưới chút nước mờ trong... Ngô bung (sỏi lúa) thì có nhiều hàng ngon, nhưng ngon nhất và đậm vị nhất là ngô bung của một bà già trên Yên Phụ. Cứ mỗi sáng, bà từ ô xuống phố, theo một con đường đi nhất định, đã ngoài hai mươi năm nay, để các nhà muốn ăn cứ vào sai

tốt nghiệp cảnh nông ở Tuyên-quang, vào các làng dạy cách trồng trọt, bèn lỵ súng là quan khâm sai trong triều phái ra, ai muôn làm gì thì đưa tiền để chạy chót hộ.

Khâm sai thi chưa hẳn đã là khâm sai, nhưng phàm hám thi chắc chắn là y có: chẳng thể mà tên lại gọi là Hồng Lô. Chỉ còn một điều chưa rõ lắm, là không biết hồng lô tự khanh hay là tự thiếu khanh.

TƯỜNG VÂN

CÙNG CÁC BẠN THỂ THAO

Chúng tôi xin nhắc đến các bạn tra thể-thao được biết rằng tại sân vận-động hội Septo (đường Duvillier) trong mỗi tuần lễ vẫn có hai buổi tập thể-thao không mất tiền, riêng cho các học-sinh Việt-Nam :

- 1). Buổi sáng chủ nhật từ 7 giờ đến 10 giờ.
- 2). Buổi chiều thứ năm từ 16 giờ 30 đến 17 giờ 30.

Trong mỗi buổi đó có ba lớp: một lớp nhót, một lớp nhõ và một lớp trẻ

nhỏ từ 8 tuổi trở lên. Có đủ huấn-luyện-viên để dạy các lớp ấy.

Vậy những học-sinh các trường công, tư-huấn, hoặc lán-căn Hanoi đều có thể đến xin đăng-ký tên vào đây, không phải phi-lôa gì cả. Tập xong sẽ được tắm douche rất sạch sẽ.

Đó là một tôn-chỉ đặc-biệt của Hội Thể-Dục Bắc-kỳ n uốn cho nền thể-dục nước nhà được phô-thông và muôn khuyển-khích các thanh-niên chăm tập thể-thao cho thân thể được tráng-cường.

Hội Septo lại cảo

Những con số đáng để ý

Các bạn có biết những người thất-học nhở chí-nhánh hội Truyền-Bá Quốc-Ngữ ở Hanoi mà biết đọc, biết viết, đã được bao nhiêu rồi không?

— Hơn 4000 người! Ấy là mới có non-hai năm. Và ta cũng đừng quên những trổ-lực lớn mà hội đã gấp.

Hiện khéa này chí-nhánh Hanoi có 10 khu gồm 28 lớp với 1400 học-trò vừa già, trẻ, lớn, bé, đàn-ông, đàn-bà, do 60 bạn thanh-niên làm-tầm trông coi, giảng dạy.

Đó là những con số đáng chú ý và làm ta vui lòng.

thông thả, vừa hỏi han thân-mặt có hàng: cùng bạn làm ăn cả, một gánh nuôi chồng nuôi con,

Ấu-cũng là cái-phận chử-ết làm thế nào.

Bởi với các bà ăn-giờ và thích của lợ-miệng, — và độc-nữ —, đã có bà hàng-tết canh và lòng-lợn. Một mâm đầy bát-tiết đồ-đi, ngon-ngoèo sợi dừa-trắng, đùm-sanh-máy lá-hùng-tươi. Thể mà họ ăn ngoa-lành, một lúc hai, ba-bát. Rồi đánh-thêm một đĩa vừa-lòng vừa-rồi, cồ-hũ với-tràng-ròn. Ăn-xong quét-miệng đứng dậy, bước đi-thanh-chậm-chạp.

Sao băng ra đầu-phố ăn một-bát-phở-ba, của anh-hàng-phở-áo-cánh-trắng, gilet-den, và tóc-rẽ-mượt? Nói-nước-sôi-sùng-sục, tỏa-mùi-thơm-ra-khắp-phở. Nếu là gánh-phở-ngo — cả-Hanoi không có đâu-làm-nhiều —, thì nước dùng trong-mà-ngo, bánh-réo-mà-không-nát, thịt-mỡ-gầu-ròn-chứ-không-giai, tranh, ớt với hành-tây-dủ-cá. Chả-còn-gì-ngon-hơn-bát-phở-như-thế-nữ. Ăn-xong-bát-thứ-nhất-lại-muốn-ăn-luôn-bát-thứ-hai. Và-anh-



hàng-phở-chả-phải-gánh-nặng-di-dâu-cá, chỉ-việc-đỗ-một-chỗ-nhất định, cũng-đủ-bán-một-ngày-hai-gánh-như-chơi. Và-người-bàng-phở-tìm-dấu-hiệu-de-gọi-tên-anh-cho-dễ-nhớ: anh-phở-Trọc, anh-phở-Bé-rê, anh-phở-Mù-dâ, anh-phở-Cao.. và-dặn-thắng-nhỏ-chó-mua-hàng-khác-về-«ông»-không-ăn-mà-chết-dòn.

(còn-nữ)

Thạch-Lam

XEM NGÀY XEM NGHIỆC

Nhã Linh cốc tử vì bán việc đỡ-nhường-lại-ngồi-hàng-xem ngày-cho-tôi. Vậy xin các ông bà-nào-muốn-bức-mình-thì-cứ đến-hàng-tôi mà-nhờ-xem ngày-tốt-xấu.

Kính-đạt
Nhã Linh cốc tử



18 — Nên-tâm-gội, di-sản-bản. — Cô-Đinh-lbi-Xuynh-dâm-dầu-xuống-sông-Tam-bạc-dè-tự-tử-và-có-lẽ-nhân-thể-dè-tâm-gội-nữa, một-công-hai-việc. Nhưng-dâ-bị-người-ta-câu-lên. Chứng-thanh-dạy-xa-xôi;nên-sân-bản-dè-bảo:nên-di-câu...người.

19 — Nên-trị-bệnh. Không-nên-ra-di, động-thở, giồng-cây-cối. — Quả-hôm-ấy-hai-người-dâ-hợp-bạn. Hai-người-ấy, một/người-dàn-ông-tên-là-Vũ-hữu-Hoan. 31-tuổi-quán-làng-Đại-nhân, huyện-Gia-khánh, tỉnh-Ninh-binh-và-một/người-dàn-bà-chừng-30-tuổi-không-rõ-tinh-danh-quê-quán-nơi-mô, dâ-cùng-bị-xe-lửa-từ-Thanh-hoa-ra-Nam-dịnh-và-từ-Nam-dịnh-ra-Hà-nội-nghỉen-chết-vào-hồi-9-giờ-sáng-hôm-nay, ở-cây-số-P.K. 114 và P.K. 67. Không-rõ-hai/người-có-di-việc-quan-không, nhưng-chắc-chắn-họ-dâ-hợp-bạn-dè-dời-chỗ-ở:họ-dọn-nhà-sang-thế-giới-bên-kia.

Thánh-dạy-nên-dâng-biều. Quả-nhiên-mấy-thầy-cảnh-sát-dâ-chọn-ngày-hôm-nay-dè-dâng-biều-(lập-bô)-ra-tòa-về-việc-bác-Ngo-bán-bón-con-vịt-giá-ba-dồng-hai-hào-mà-các-thầy-cảnh-sát-cho-là-cao-quá.

20 — Ngày-tứ-lý, mọi-việc-dâu-không-nên. Một/ngày-ghê-góm.—Quả-nhiên-ở-Qui-nhon-bác-Trần-Tài-di-chim-vợ-bạn-là-bác-Hà-văn-Quý-dâ-bác-này-chém-cho-ba-nhát. Nếu-bác-Tài-làm-việc-ấy-sớm-hai-hôm-thì-có-phải-dâ-trót-lợt-rồi-không, vì-hôm-18-Thánh-dạy:nên-sân-bản.

21 — Nên-tâm-gội. — Vì-thể-nên-sáng-hôm-nay-tập-thể-dục-xong-tôi-dâ-tâm-gội. Phiên-nỗi-sáng-nào-tôi-cũng-tâm-gội, cả-những-buổi-sáng-thánh-dạy:không-nên-tâm-gội, hay-mọi-việc-dâu-không-nên.

Không-nên-kien-cáo, cưới-xia. — Đó-là-thánh-dạy-riêng-người-Annam. Còn-người-Tàu-thì-có-thể-kien-nhau-lâm. Chẳng-thể-mà-Mau-Mui-Chu, người-Tàu, lại-dê-don-kien-Hwang-chu-Tsang, cũng-người-Tàu, dâ-dânh-minh-bi-thuong.

Không-nêu-cưới-xin. Thảo-nào-Nguyễn-văn-Thể, quán-Hải-dương, cầm-dao-chém-vợ-ly-dị.

22 — Nên-tâm-gội. — Thánh-lại-dạy:nên-tâm-gội, ước-ao-hôm-nào-thánh-cũng-dạy-thể-cho.

Không-nên-mở-kho, xuất-của, xem-bói. — Chứng-hai/người-Nhật-dâ-không-xem-lịch, nên-mới-xuất-của(xuất-xe-ô-tô)

31 — Ngày-nguyệt-kỷ-Mọi-việc-dâu-không-nên. — Ngày-này-lại-là-ngày-chủ-nhật. Vậy-thánh-dạy-không-nên-làm-việc-gi-cả, cứ-di-choi-là-tốt.

Thảo-nào, thợ-nhà-Minh-Tân-bâ:dâng-nghỉ-việc-dè-dời-chủ-tăng-tiền-công. Nhưng-cũng-hôm-này-thầy-có-mấy-cụ-vẫn-làm-việc...chết. Hoặc-giả-dâ-là-cách-dinh-công-vinh-viễn...

Nhã Linh cốc tử

PHƯỜNG

người-ra-dừng-chờ. Bà-dội-thúng-ngo, tay-thu-vào-cái-áo-bông-cánh, và-cắt-lên-cái-tiếng-rao, tự-như-không-phai-tiếng-người, n-ot-tiếng-rao-đặc



bíet-và-ký-lạ: «Eéé... éc», «Ecées»..

Bà-là-cái-hiệu-riêng, chắc-thể

Bởi-với-các-bà, các-cô-di-chợ, cō-hàng-vải, cō-hàng-cau-v.v., là-những-người-tra-món-quà-gi-và-ré-lại-và-ngo, lại-và-no-lâu — các-cô-khô-tinh, sành-ăn-và-hay-xét-nết-lâm —, dâ-có-món-quà-của-cô-hàng-cơm-nǎm-lǎng-lơ-với-hai-quang-thúng-bở-chứng. Món-quà-này-sạch-sẽ-và-tinh-khết, từ-quà-cho-den-cá-quang-thúng, cō-cô-hàng; tóc-văn-gọn, áo-nâu-mới, quần-sồi-thâm-cō-hàng-tròng-cũng-ngoan-mắt-như-quà-của-cô-vây.

Cơm-nǎm-tưng-nǎm-giải, lo-nhỏ-có, nǎm-trên-ché-éc-mẹt-phủ-tẩm-vái-mǎn-trắng-tinh-de-che-ruồi-muỗi. Con-dao-cắt, sáng-như-nước, và-lvõi-dưa-ngoet-như-đường-phèn. Cơm-cắt-ra-tưng-khoanh, cō-hàng-lại-cần-thận-got-bở-lớp-ngoài: rồi-lại-cắt-ra-tưng-m-éng-nhỏ, vuông-cạnh-và-giải, dè-bày-trên-diâ. Cō-muốn-soi-với-gì? Voi-chả-mới-nhé, hay-với-dò-lụa-mịn-màng?

Các-cô-và-ăn, nhai-né-né-né-và

TIN TRONG TUẦN LỄ

Việc Âu-Châu — Anh-Pháp đã họp tối cao Hội nghị chiến tranh lần thứ sáu và tuyên bố quyết không chịu điều đình hòa ước với Đức nếu không có giao bão đảm bảo chắc chắn cho cuộc hòa bình lâu dài.

Hai nước sắp thi hành bản hiệp ước kinh tế đã ký tháng Février để đổi bên để đổi mua sản vật của nhau và trao đổi sản vật của các xứ thuộc địa.

Chính phủ Pháp không chịu nhận ông Souritz làm đại sứ Nga ở Pháp nữa vì trong một bức điện từ gửi về Moscow, ông Souritz đã mạt sát hai chính phủ Anh-Pháp. Ông Souritz đã trở về Nga.

Việc Trung-Nhật — Chính phủ Trung-tinh-Vệ đã phát biểu chương trình trong có khoản nói trọng quyền hạn các cường quốc thân thiện với Tàu và theo chủ nghĩa bài công. Tại Thượng Hải và nhì nơi khác, dân Tàu tổ chức những cuộc biểu tình phản đối chính phủ Nam-kinh.

Các cường quốc Âu-châu ngỏ ý chỉ biết có chính phủ Tưởng-giới-Thạch.

Nạn khan giấy — Báo giới Pháp yêu cầu Anh giúp giấy Nhật triều vi niệu ở Paris đương bị nạn khan giấy mà ở Anh thì trứ được rất nhiều.

Tổng giội vận động ở Phan-lan — Năm rày bắt đì vì 17 trong số 27 nước được mời đến dự trả lời không thể phái lực sĩ đến Phan vì có chiến tranh.

Thuốc phiện ty lai tăng giá — Từ 1er Avril 1940 như sau đây:

Hộp 5grs trước 1d.10, nay 1d.40.
— 10grs — 2d.20 — 2d.80.
— 20grs — 4d.40 — 5d.60.
— 40grs — 8d.80 — 11d.20.
— 100grs. — 22d.00 — 33d.60.

Tại Đông-dâng hiện nay có tới 2, 3 vạn dân Tàu sang lánh nạn. Nhiều dân này đều ở Bình-tường kinh sang vì được tin máy bay Nhật sắp đến đánh.

Một trận mưa đá rất to trút xuống hai làng Ngọc-Tàn và Bình-Ngô thuộc phủ Thiên-hóa ở Thanh-hóa. Nhiều hòn đá to bằng tay quai đì đến nắm tay rơi xuống đầy sân, vườn và rông. Nhà ngói bị vỡ hết ngôi, còn cây cối thì rụng lá và gãy cành.



— Sao chú dè bắn thẻ? tủ bánh mì dè nhện chảng kín mit!
— Ông không biết, ở đây lầm ruồi, phải dè thẻ dè nó bắt đở đi.

LU'Ô'M LĂT

Bạn có biết rằng?

Một hạt lúa mì có thể, trong những trường hợp rất tốt, nảy mầm sinh ra mười cây lúa, mỗi cây có 80 hạt. Năm thứ hai, ta sẽ gặt được 640.000 hạt và năm thứ ba 512 triệu hạt nặng 20 tấn.

Một danh ca của một nhà hát lớn ở Vienne là Georges Mazaroff mới cách đây vài năm, không ai biết tên tuổi. Chàng chăn trâu ở miền quê xứ Bulgarie khi một ông chủ nhà hát đi qua đã nghe thấy chàng hát rất lồng lộng.

Một con chó thường loanh quanh mây vồng trước khi nằm cuộn tròn, đó là vì nó thưa hưởng cái bầm tinh của lỗ liên nó khi sống ở trong rừng vẫn thu cổ kho lại thành đồng để làm một thứ ồ.

Những sự kiện của luật pháp... Người ta đã tìm thấy trong kho hành lý của nhà ga phia Bắc ở Paris một gói 250 cái bát lúa không có đóng dấu. Thị chính người xếp ga phải đưa ra tòa án tiền hình, vì bị coi như... kẻ chứa hàng lậu!

Một chuyện Tàu khác. Sở xe dăm ở Bourg-Saint-Maurice, quận Savoie (Pháp) là của một tư gia. Một bữa kia chủ nhà đổi lại nhà không cho thuê nữa. Và vì nhân viên sở xe dăm phản đối, chủ nhà được tòa án cho phép đuổi họ đi!

Địa dư xưa kia

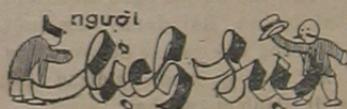
Về thời cổ, khi v.v những bản đồ địa điểm, người ta không chỉ rõ biên giới của một nước, và chưa thêm nhiều điều chỉ dẫn rât hay ho.

Những đất lợ thì có dè những câu linh tinh mà mục đích là dè che đây sự dốt nát của người làm bản đồ.

Tí dụ người ta có thể trông thấy trên một bản đồ cũ về châu Á, câu chưa rõ ràng này ở phía cực-bắc: «Ở đây có sự tử». Thế mà không bao giờ có sự tử ở Á-châu, nhất nêu ở trên những miền bắc với một thời tiết rét cứng!

Nhiều bản đồ khác có dè, một cách rất đáng xấu, chô.. Thiên-đường trên trái đất.

(Junior)



Ăn uống

(Tiếp theo)

Lầm lẫn có lợi

Một bữa kia, một người làm công việc khó trong một nhà cối xay mây ở Anh, định rời xứ sở sang Úc-châu tìm kế sinh nhai. Bác không có tiền và làm việc ở dưới tảo đê qua biển.

Trong khi đi đường, một sự ngạc nhiên đưa đến.. Bác nhầm tàu vì tàu bác làm chạy sang Mỹ.

Cũng chẳng sao! Bác định tới Mỹ, với mươi quan trọng túi là tất cả tài sản của bác.

Người thợ làm nhà cối xay mây bền lòng như thế là phải lầm và sự đì làm đường không làm rât cho bác, vì đó chẳng phải ai mà chính là ông Harry Wardman từ khôi đã trè nên ta nhà cối xay mây, với một tài sản s' o trien dollars !..

(Junior)

Trả ba tháng của chúng tôi!

Tháng AVRIL, trong một thời kỳ khá lâu ở Âu-châu, là tháng thứ nhất của năm. Đến năm 1563, vua Charles IX định từ đây về sau, năm sẽ bắt đầu từ 1er tháng riêng.

Ở Anh, người ta đợi đến năm 1752 mới theo sự cải cách ấy.

Nhà quý phái Chesterfield yêu cầu chính phủ theo gương nước Pháp. Vì thế dân chúng nhốn nhao, rồi nhiều nơi nổi loạn, rồi toàn thể dân chúng nổi xung !

Cái soý nứa nhà quý phái Chesterfield bị đánh chết; một toán người chém xe ông lại và gân thoát:

— Trả lại ba tháng của chúng tôi!..
Những dân quá thực thà dót nát tướng người ta đã rút ngắn năm đi.. Vì vì thế đời người cũng bị rút ngắn lại!

(Junior)

Tàu nào dài nhất hoàn cầu?

Y là một công tác vĩ đại ở trong vịnh San Francisco mà chiều dài là 11 cây số 265 thước.

(A. V.)

Nước nhiều người nhất hoàn cầu

A Y là nước Tàu có 500 triệu người, tức là một phần tư dân số của trái đất. Diện tích là 11 triệu cây số vuông và rộng những tỉnh của Trung-hoa quốc (5.070.000 cây số vuông) đã chiếm một phần tư lục địa của Á-tâú.

(A. V.)

T. M. dịch

Sau Cope

Thé-Hung
(Còn nữa)

48, FERBLANTIER - HANOI

MÃY VÂN THO'

(TẬP MỚI)
của THẾ-LŨ

MỘT CUỐN SÁCH QUÝ IN RẤT
BẸP DO HỌA SĨ TÔ-NGỌC-VÂN
TRÌNH BÀY



TRÔNG CỜI

Cách đây hăm hai năm

Khi quân Đức bắn thành Paris

Súng « Grosse Bertha » bắn gần
hai trăm trái đạn vào kinh thành

NGƯỜI TA biết rằng trong cuộc chiến tranh trước — đáng buồn thay! không phải là một trận cuối cùng — quân Đức cố làm náo nức nhân dân kinh thành Paris bằng cách dùng súng tầm xa bắn vào kinh thành. Nhưng quân địch, không thể rò rỉ tâm tình người Pháp, thấy sự gắng công của họ không có hiệu quả gì; ngoài số máy trại đạn làm chết khá nhiều người, ta có thể nói rằng ý định của họ chỉ có một kết quả trái ngược: cũng như thất vọng, và không súng chút nào với những mìn tên lửa của nhà binh họ bắn.

Ấy là hôm 23 mars 1918, vào buổi sáng, bắt đầu cuộc bắn bắt thịnh hành và những phát đầu khiến người ta tưởng rằng một chiếc máy bay Đức ném bom xuống kinh thành. Vì vào khoảng 7 giờ, một phát cỗ mìn tiếng chỉ vang dội gần thời, làm chuyên động hộ Montparnasse.

Cứ mỗi hai mươi phút...

Quân lính giữ việc phòng thủ Paris rất ngạc nhiên vì không tìm thấy trên trời một chiếc máy bay đang nghỉ nào, và những súng cao xạ đã sắp sửa để bắn lên máy bay, vì thế, không phải huy động rời. Và khi ai nấy đang cố khám phá cái bí mật ấy thì, hai mươi phút sau, một phát nổ nữa vang lên, khiến đội phòng không hết hồn ngạc nhiên.

Nhưng chẳng lâu là gi, người ta nhận ra ngay, vì những mìn sát lượm được ở ngoài đường kia mà máy nhà chuyên môn rất giỏi đem nghiên cứu kỹ càng chính là những mìn đạn. Và, mặc dầu tờ bẩm của các ông đệ lén khen nài đọc ông Clémenceau rất nghiêm khắc, ông cũng phải nhận ra là đúng. Paris bị bắn bởi một khẩu súng mạnh khác thường và chỗ đặt súng người ta không biết rõ.

Muốn xây dựng theo Khoa-Hoc và Mỹ-Thuật, lại không tốn phí, các Ngài ở xa gần, hãy đến hay viết thư hỏi :

KIẾN-TRÚC-SƯ TỬ-NGHỆ
Hanoi — 21 bis, Rue Jean Soler

TÉL. 1223

Bao giờ các Ngài cũng được vừa ý

Không còn có thể ngờ vực gì nữa, vì đạn bắn đều đến nơi, trong những ngày sau đấy, cứ liên tiếp rơi xuống kinh thành mỗi hai mươi phút, và như thế ngày càng nhuêm.

Một cuộc bắn ít hiệu quả

May sao những sự thiệt hại cũng không quan trọng mấy; đạn đã mất rất nhiều sức mạnh vì đã xa và sức tàn phá của nó còn kém xa những bom của máy bay ném xuống Paris.

Đành rằng pháo binh Đức đã thành công ở chỗ đó một cái gì mới mè, với cái đó quân địch hy vọng đánh vào tri trường tượng của dân Pháp, nhưng kết quả rất xoàng đời với cái trị giá một công cuộc như thế. Bởi vì về sau người ta hay tin rằng cây súng vũ đại kia tên là « Grosse Bertha » mà mỗi phát đạn bắn ra, thêm với những phi tần linh tinh khác, giá lời mấy chục vạn quả!

Ở cao 45 cây số, trên thượng tung không-khí

Cây súng ấy, dài độ 35 thước và nặng trên 200 tấn, lại còn rất chóng hỏng, và sau vài chục phát bắn, cần phải thay cái lòng không lò bằng thép của nó. Như thế khéo cho ta đoán rằng khi ấy có nhiều cây súng « Grosse Bertha ».

Mỗi trái đạn nặng chừng một trăm cân và chứa mười hai cân thuốc nổ. Ngoài ra phía đầu đạn còn có một cái đinh để rẽ không khi. Khi bắn ra, lúc đầu đạn đi nhanh trên 1500 thước mỗi giây, lên cao tới 40 000 hay 45.000 thước, bay trên thượng tung không khí như thế hầu như không gặp một trở lực gì.

Rồi, khi đã lên cao hết sức, đạn rơi xuống một nơi nào đó trong kinh thành. Một trái đạn bắn như thế rơi xuống, một cách rất hú họa, gần ga phía Đông; một trái nữa trong vườn Tuilleries; còn nhiều trái khác nữa ở gần ga Saint-Lazare, phố Saint-George và phố Victoire, mỗi nơi bị trúng hai lần, và trên nhà thương Maternité, ở đấy nhiều người vô tội bị thiệt mạng.

(Dimanche Illustré)

(Còn nữa — kỳ sau đăng hết)

T. Miễn dịch

NGÀY NAY NÓI CHUYÊN

Nguyễn thế Viên, Hanoi. — Một người ثم ký lương tháng đâm chay bợ mà được nhập Pháp tịch thi lương của người ấy có được tăng lên tới mươi trăm như lương người Pháp không? Có được hưởng indemnité coloniale không? Có được chuyển sang chức khác không? Vợ con người ấy, nếu không xin chính phủ thì có phải là đã thuộc Pháp tịch không?

— Đức: vào đầu Pháp có thể chuyển sang ngạch Tây được, nhưng không được hưởng supplément colonial như người Pháp dân. Còn vợ con hiện có cũng cần phải xin nhập Pháp tịch luôn thê mới có thể coi là dân Pháp được.

2.) Tôi còn trẻ tuổi, mà qua sống, đi ra tâng tâng gặp nhiều bạn trai (sơ ngõ). Họ sang Bồ câu chuyện sống con tôi. Vậy có nên nói rõ không?

— Tại sao không nên? Vì nói rõ cho người ta biết thì thiệt thòi gì cho mình? Ngại cho mối nhân duyên có thể sẽ chấm dứt được mình với người gặp gỡ chẳng? Ngại như thế không có lý. Nếu sự giao hẹn của mình có thể dám bót sự cầu thân của người hỏi chuyện thì người ấy đã không dâng cho mình coi là người thân rồi.

Nguyễn Tùng, Tuy-en-quang. — Một người chưởng bá đương thử kiểm chức chánh ký hào, xin tình nguyện làm chánh tổng. Có hợp nghĩa không?

— Hợp lắm chứ.

M. T, Hanoi. — 1.) Lao tâm và lao lực đồng nào hại hơn?

— Lao tâm, người ta thường hiểu là sự hao tổn về tâm trí do sự mệt nhọc tuôn thẫn; lao lực là sự hao tổn sức khỏe của thân thể. Hai điều càng có hại nhau nếu sự mệt nhọc của tâm trí cũng ngang với sự mệt nhọc của thân thể. Nhưng hai điều càng có một kết quả: ôm người.

2.) Nhiều khi xem chớp bóng thấy có những lầu chiến và tàu bay bị ném. Như thế hao quang phim có phải bồi thường cho những người bị thương và chết không?

— Nếu hằng quay phim gây ra tai nạn cho những lầu chiến và tàu bay đó thì có nhiên là phải bồi thường. Nhưng thiết tưởng họ chẳng dại gì gây ra như thế. Những tai nạn ông thấy trên màn ảnh đều giả vờ hổ: ông đừng lo.

Ngô văn Kháng, Văn-giang. — 1.) Con gái 16 tuổi đã nên « già » chưa? Và khi muốn yêu một người nào thì nên làm thế nào?

— Tôi thì tôi tưởng chưa nên, mắt

nhiều thì giờ vô ích lâm. Nghĩ đầu bài học và kỷ thi có lẽ thiết thực hơn. Tay vậy, nếu ông muốn yêu một người nào và nếu ông muốn biết khi đó nên làm thế nào, tôi xin đáp: chọn lấy một người nào đó để yêu; giữ tình yêu ấy trong lòng; nghĩ luân luân đến người yêu, và mỗi khi nghĩ đến lại cố học cho giỏi. 2.) Ăn cơm xong ngủ ngay hay tắm ngay có hại gì không?

— Ăn cơm xong ngủ ngay cũng được, nếu không ăn no. Và tắm ngay cũng chẳng sao nếu dừng đê quá 20 phút sau bữa ăn và dừng tắm lâu quá năm phút.

3.) Muốn biết người mình yêu có thành thạo yêu mình hay không thì nên làm thế nào để được biết?

— Ông hãy cho tôi biết tuổi ông bao nhiêu. Nếu ông mới là con trai 16 tuổi thì đề sau này tôi sẽ trả lời.

Tuấn, Hanoi. — Biết một người con gái và yêu tha thiết rồi tình cờ được quen anh người ấy, và có nén nỗi với người anh em tình thân kín của mình không? Có nên yêu người con gái nữa không? Tình đầu tiên và yêu người con gái quá.

Và phải làm thế nào?

— Tại sao ông lại phao vấn về việc nói chuyện mối tình thân kín của ông với anh người con gái ấy? Ông yêu người con gái có gì đáng trách không? Nếu không, thì nên nói với người anh làm. Và bởi đó là mối tình đầu tiên, ông đã yêu người con gái quá thì ông cứ việc mà yêu. Ông muốn biết phải làm thế nào? Phải làm cho mối tình đó dừng thăm kín nữa. Nhờ người mối lái, và xin cưới cô ta.

Tôn Si. — Tôi con quan nhưng lại yêu một cô gái thường dân (con nhà tử tế). Vì không được môn đăng hộ đối nên già định ngăn trở không cho cưới. Trở lực ấy có nên đánh đòn không? Phải xử trí ra sao?

— Khi ông yêu cô gái thường dân, ông cũng đã biết rằng yêu tình yêu, giải cắp không đáng kể. Vậy tuy là con quan, ông cũng tự coi ông là con chẳng quan một tí nào. Chỉ còn sự can ör của gia đình ông. Nếu có thể đánh đòn được thì nên đánh đòn lâm. Có thể nghĩa là: 1.) Ông đã đến tuổi trưởng thành và được hưởng luật thi hành tại các thành phố (dân luật Nam Á bắt phải có sự bằng lòng của cha mẹ); 2.) Ông có đủ nghị lực và tình yêu để gây hạnh phúc cho người yêu.

TÂN - Á - CHÂU

Một bộ sử thật vĩ-dai bao-la về toàn cõi Á-CHÂU về cuối thời kỳ ÁU-CHIẾN. Thừa cơ hội các nước ÁU-CHÂU đương bị vết thương quá nặng vì nạn chiến-tranh, các dân tộc Á-CHÂU liều đưa nhau dũng vùng cát dãy, cách mệnh hết các chế độ cõi-hủ dựng thành một cõi

TÂN - Á - CHÂU.

Có bán khắp các đại-lý báo Đông - Tây
Giá mỗi số Op04 — Một năm 3p.80 — Sáu tháng 2p.00.

Tòa soạn : NAM-KÝ THU-QUAN

17 Boulevard Francis-Garanger — HANOI

Téléphone : 882

CÔNG HIỆU VÀNG ĐỒN

Thuốc đau màng óc gia - truyền Thượng - Đức

NHỮNG NƠI CÓ BÁN
THUỐC NGỦI :

Hanoi : 15 Mission (gần nhà thờ lớn)

Haiphong : 37 Paul Doumer

Hadong : 25 Nguyễn-Hữu-Đỗ và 34

Davillier.

Phutho : 14 Rue de la Gare

Hòa-Binh : Lâm-khê, rue Phượng-Lâm

Vì có bệnh đau màng óc, nay người ta mới thực tin thuốc Aonam cũng có phuong hay hoa thuốc khác, vì nếu mắc bệnh đau màng óc mà muôn khỏi chết, thì chỉ dùng thuốc Đau màng óc gia truyền THƯỢNG-ĐỨC là khỏi ngay. Thuốc này đã cùa được hàng vạn người, trước khi dùng không còn lo ngại gì là thứ thuốc không công hiệu. Những người bị cảm hối ngờ là bị đau màng óc dùng thuốc này chỉ 15 phút khỏi hẳn. Thuốc ban mỗi phong 0p 30, một hộp bốn phong 1p.00. Tauốc ngủi 0p.16 một lô. (Tại phòng thuốc THƯỢNG-ĐỨC ở 15 Mission Hanoi và 37 Paul Doumer Haiphong có biển không thuốc ngủi cho các người qua lại muôn dùng ngay). Ở các tỉnh ai đang đại lý bán thuốc Đau màng óc cũng có thuốc ngủi để biểu cho khách hàng. Ai muôn dùng xin viết thư về ngay và để cho : THƯỢNG-ĐỨC 15 Mission Hanoi.

VÀI MÔN THUỐC

HAY KHÁC

BÒ-PHÒI : Dùng chữa các bệnh ho lâu năm, và đề phòng bệnh lao rất công hiệu. Giá 1p.00 một hộp.

TUẤN-BÒ HUYẾT-HẢI : Chữa các cùi các bà máu xấu, kinh không đều, hành kinh đau bụng, người xanh sao gầy còm, ra khí hư, chỉ uống một hộp thiy dỡ. Mỗi hộp 1p.50, nếu muôn dùng thử, một hộp xin tính giá đặc biệt 1p.00.

KINH-TIỀN TỤY-TIỀN : Chữa thận hư, liệt-dương, tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh. Mỗi hộp 1p.00.

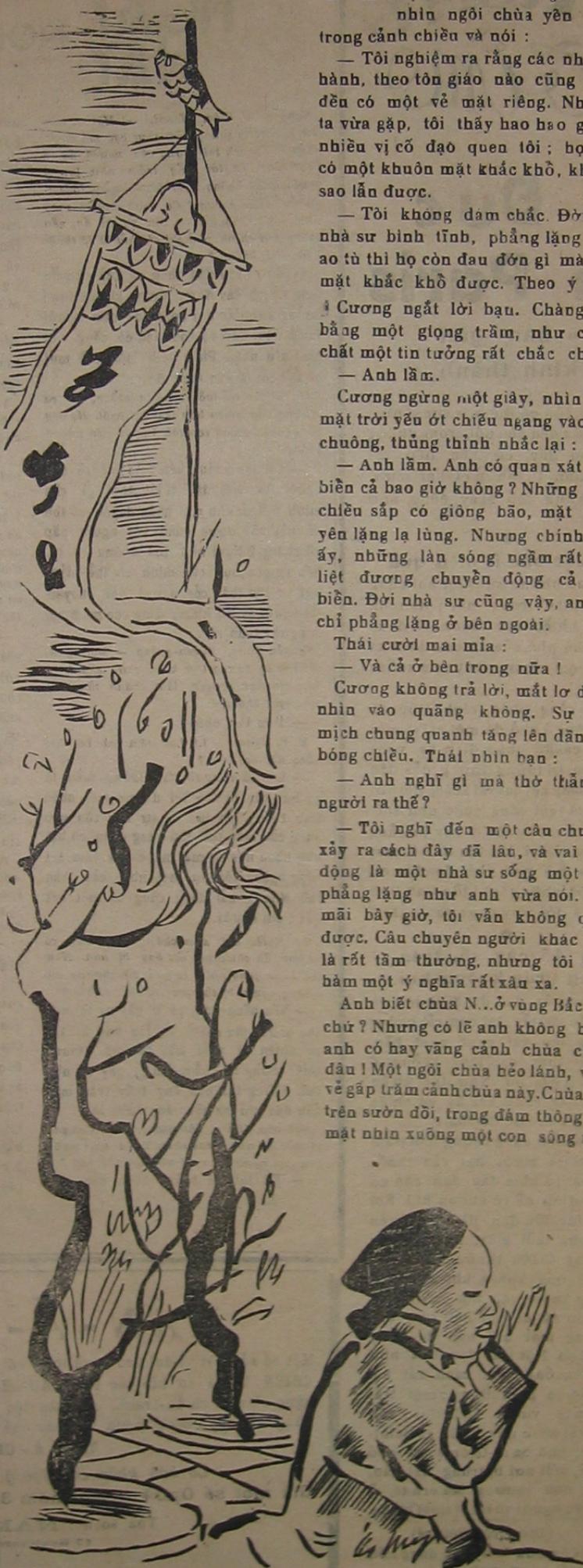
LIỄU HOA HOÀN : Dùng chữa bệnh lậu, 0p.50 một lô. Nhẹ 2 lô nặng 4 lô, chữa khỏi không khỏi sẽ được hoàn lại tiền, giá từ 8p.00 đến 30p.00.

THƯỢNG - ĐỨC

15 phố nhà Chưng (Mission) - Hanoi

ĐẠI - LÝ :

HÀ-ĐỘNG : 25 Nguyễn-Hữu-Đỗ, và 21 Davillier (trước cửa chợ) PHÚTHO : 14 rue de la Gare, HÒA-BÌNH : Hiệu Lâm-khê phố Phượng-Lâm, HAIPHONG : Võng-Tàn 37 avenue Paul Doumer, BẮC-NINH : Vĩnh-Sinh 164 Rue Tiên-za, HÀ-DƯƠNG : Quang-Huy 25 Maréchal Foch, NHA-TRANG : Nguyễn-Đính-Tuyên Tailleur, THÁNH-HỘI : Thái-Lai 72 Grand rue, HUẾ : Thành-niên 43 Rue A-1-Caji, TÔL-RINE : L1-c312-Thôn A. du Massé.



AI người đã ra đến cửa tam quan. Cương đứng lại, dựa mình vào gốc đại, nhìn ngôi chùa yên lặng trong cảnh chiều và nói :

— Tôi nghiệm ra rằng các nhà tu hành, theo tôn giáo nào cũng vậy, đều có một vẻ mặt riêng. Nhà sư ta vừa gặp, tôi thấy hao hao giống nhiều vị cố đạo qua đời ; họ đều có một khuôn mặt khác khò, không sao lẩn được.

— Tôi không dám chắc. Bởi các nhà sư bình tĩnh, phảng lặng như ao tù thì họ còn đau đớn gì mà nét mặt khắc khò được. Theo ý tôi..

— Cương ngắt lời bạn. Chàng nói bằng một giọng trầm, như chứa chất một tin tưởng rất chắc chắn :

— Anh lầm.

Cương ngừng một giây, nhìn ánh mặt trời yếu ớt chiếu ngang vào gác chuông, thủng thỉnh nhắc lại :

— Anh lầm. Anh có quan sát mặt biển cả bao giờ không ? Những buổi chiều sắp có giông bão, mặt biển yên lặng lạ lùng. Nhưng chính lúc ấy, những làn sóng ngầm rất bạo liệt đương chuyền động cả đáy biển. Bởi nhà sư cũng vậy, anh ạ, chỉ phảng lặng ở bên ngoài.

Thái cười mai mỉa :

— Và cả ở bên trong nữa !

Cương không trả lời, mắt lơ đãng nhìn vào quang không. Sự tịch mịch chung quanh tăng lên dần với bóng chiều. Thái nhìn bạn :

— Anh nghĩ gì mà thở thản cả người ra thế ?

— Tôi nghĩ đến một câu chuyện xảy ra cách đây đã lâu, và vai chủ động là một nhà sư sống một đời phảng lặng như anh vừa nói. Đến mãi bây giờ, tôi vẫn không quên được. Câu chuyện người khác cho là rất tăm thường, nhưng tôi thấy悍 một ý nghĩa rất sâu xa.

Anh biết chùa N...ở vùng Bắc đáy chư ? Nhưng có lẽ anh không biết : anh có hay vãng cảnh chùa chiền đâu ! Một ngôi chùa béo lánh, vắng vẻ gấp trăm cảnh chùa này. Cửa làm trên sườn dốc, trong đám thông gió, mặt nhìn xuống một con sông nhỏ.

SẮC

TRUYỆN NGẮN

Chung quanh là đồng ruộng chạy mãi đến tận chân trời. Mênh mông êm tĩnh, anh ạ. Chiều chiều, lúc mặt trời lặn, nghe chuông chùa thông thả rơi từng tiếng một, đến anh cũng phải cảm thấy tâm hồn tiêu tan vào sự buồn nản vô cùng của hủ không. Mỗi tiếng ngân vang đi rất xa, lắng tai như nghe thấy sự rong chuyền của không-khi trong êm lặng. Tôi chưa thấy một ngôi chùa nào tĩnh mịch hơn ; dấu linh hồn dương súc động mạnh đến đâu, ở đấy cũng phải trở lại bình tĩnh với sự bình tĩnh vô cùng của cảnh chùa.

Chú trì chùa N... là một vị sứ ông ngoại ba mươi tuổi, ít nói ít cười, vẻ mặt lạnh lùng, và một chút tiêu ngay thơ, mộc mạc. Sứ ông không biết ở đâu đến, nhưng thật là một vị sứ cần mẫn, lúc nào cũng tụng kinh, niệm phật. Ở vùng ấy, ai cũng mến phục, coi lê kính nề sứ ông nữa ; thấy sứ ông bao giờ cũng trịnh trọng, nghiêm trang người ta thi thăm bảo nhau rằng sứ ông là một vị chán tu đã đến cõi nát-bàu ngay trong đời hiện tại.

Cuộc đời của sứ ông êm ái quá, ngày nay sang ngày khác trong sự tĩnh mịch phảng lặng. Mặt áo tú, như anh bảo. Nhưng thật ra là mặt biến kinh.

Một mùa xuân kia, mơn mởn như ma cà rồng dậy thì Hai cây đào trồng cạnh cổng chùa và mấy cụm mẫu đơn thi nhau nở hoa ; mùi hoa cam, hoa bưởi ở ngoài vườn giờ đưa vào chùa pha trộn với mùi hương trầm ; những chùm lộc non xanh ròn chung quanh chùa ; tất cả sắc và hương của cỏ cây gặp nhau mới nở dần ra, dần ấm, say sưa như men rượu.

Thien nam tinh nuc riu rap den chua le bai va vang canh. Trong mua phun, nhung man quan ao ruc ro lam tui hao canh chua von lanh leo quanh binh, khien cho ta co cái cảm tưởng la ca den ngoi chua cung song lai voi mua xuan.

Trong những ngày vui vẻ ấy, dễ thường chỉ có sứ ông là vẫn thản nhiên lanh lẹ, không cười nói, tâm trí bạn theo đuổi một giấc mộng xa xôi huyền bí. Bởi cửa sứ ông về bên ngoài, vẫn bình tĩnh một cách dị thường. Ai có tình ý lâm mới nhận thấy sứ ông già đi, mặt xanh hơn, má bóp thêm. Người ta bảo đó là vì sứ ông thức khuya nhiều quá, và kể chuyện với nhau rằng có đêm, những đêm hương thơm của hoa cỏ nồng nàn

KHÔNG

của HOÀNG-ĐẠO

quá, trong làng đã dò canh từ rìa mà vẫn còn nghe thấy tiếng mõ dồn dồn vọng ra ngoài đồng vắng.

Một ngày về cuối xuân, trời mưa bụi, không-khí ẩm và nóng như báo trước những ngày hè sắp tới; một ngày người ta thấy chân tay rết rã, máu dọng lại trong các mạch. Khách thập phương đến lễ động, nên sư ông bận trên chùa từ sớm, hương trầm nghi ngút xông lên xuôi cả buỗi.

Mãi đến quá ngọ, sư ông mới xuống ngồi dưới gian nhà tờ. Sư ông ngồi yên, hai tay mồi mệt đặt lên cẳng đùi gầy, mắt mờ to nhưng không tròng thấy gì hết.

Bỗng chú tiểu ở ngoài chạy vào, vừa thở vừa nói :

— Bạch cụ... con thấy rõ ràng họ ôm nhau. Hai người, vắng, hai người đến vắng cảnh chùa ban nay à... Họ đến nhau đến sau tháp, bầm cái tháp lớn à...

— Thật thế à? Gọi ông lý mau!

Sư ông đứng phát dậy, mắt sáng quắc, mặt tái đi và chân tay run bần bật.

Ở ngoài, mưa đã tạnh. Một màn trời xanh lộ ra sau những đám mây xám. Một ngọn gió êm, lợi là đưa lại hương thơm nhẹ của hoa cỏ. Nhưng sư ông không còn vẻ thảm nhiên lúc thường; trong khi đợi lý lịch, sư ông cuồng lên như một con thú dữ, đi di lại trong phòng một cách nồng nặc hấp tấp.

Vừa thoáng thấy lý trường, sư ông chạy xốc ra :

— Mồ phật! nhờ chư ông bắt dùm. Thật họ làm đơ bần cả nhà chùa.

Sư ông hỏi chú tiểu dẫn đường đi ngay để bắt cặp đám phu dâm phụ. Những nét bình thản trên mặt sư ông, ai cũng trông thấy rõ đã rối loạn vì lòng phản nổ :

— Bắt lấy chúng nó!

Nhưng tiếng động đã đánh thức cặp nhẫn tình dương mê mải say sưa. Thấy bóng người, họ vội vàng lẩn trốn. Người dân ông nhanh chân chạy thoát, chỉ còn lại người dân bà bị bắt dẫn đến trước mặt nhà sư.

Sư ông dăm dăm nhìn người dân bà từ đầu đến chân như nhìn kẻ thù. Đôi mắt sắc của sư ông sáng lên và theo rọi từng cử chỉ của cô ấy, dừng lại một giây trên đôi vai tròn trĩnh đê bờ trong chiếc áo chửa cài hết khuy, rồi nhìn thẳng vào khuôn mặt trát đầy phấn và cắp môi đỏ

chót. Nét mặt sư ông tỏ ra vẻ giận dữ và khinh bỉ đến cực độ.

Cô ấy mặc lót like một gái giang hồ, vẻ mặt lo lắng, hai tay chắp lại van xin, mắt nhón nhác nhìn sư ông và mọi người như nắn ni.

— Xin cho dẫn lên huyện!

Tiếng nói rít, đầy oán hận của sư ông khiến ai nấy rất minh. Lý trường luồng lụt một giây:

— Trời chiều mất rồi, bạch cụ. Có dẫn lên huyện cũng không kịp. Hay là... cụ cho glam tạm ở chùa cho đến mai.

— Không thể được a.

Nhà sư nhất định từ chối và nhở vây cô ấy kia được tha, sau một hồi sỉ mắng. Sư ông nhìn cô ấy sửa lại vành khăn, xốc lại quần áo rồi lui thủ bước ra khỏi tam quan cùng với những tiếng cười chế riếu của lũ trẻ con trong làng không biết chạy đến xem từ bao giờ.

Đêm hôm ấy, sư ông thức khuya jamm. Tiếng mõ cứ đều đẽo ròn vào yên lặng. Vào hôm sau, người ta nghe ngác khó nhau rằng sư ông đã bỏ chùa ra đi, không biết là đi đâu. Người thì bảo sư ông hóa dien, người suy nghĩ hơn, bảo sư ông không muôn tu ở một ngôi chùa dã uế, trốn đi tìm một ngôi khác, tĩnh mịch hơn.

Sự thật không ai ngờ đến cả. Sư ông đã cởi trả áo nhà chùa, trở về với đời nghiệp chướng.

Cương ngừng lại, chậm thuốc hút một hơi dài rồi thông thả thở ra. Lần khai quyến lấy bài người. Thông thả, ở trong chùa, ngân nga tiếng chuông thu không, như điềm cuộc đời yên lặng trong cảnh tịch mịch hư vô.

Thái yên lặng nhìn ban. Cương đưa mắt nhìn theo khói thuốc bay, chậm rãi nói :

— Đấy anh xem. Cuộc đời phảng lặng của sư ông chùa N... là hầu hết cuộc đời của các nhà tu hành. Phảng lặng ngoài mặt, nhưng bên trong rối loạn vô cùng. Thực là một bãi chiến trường. Bãi chiến trường của tin ngưỡng và dục vọng. Đè nép dục vọng không phải dễ dàng; trái lại, nhà tu hành mỗi lúc mỗi đau khổ lắm mới giữ được mình. Cuộc chiến đấu càng lâu càng tăng vẻ mãnh liệt; phần nhiều thì ngọn lửa lòng cháy một ngày một bốc, cho đến lúc làn gió nhẹ bên ngoài thổi qua cũng đủ làm bùng to lên.

Những ngày xuân ấm là những ngày đau khổ nhất cho các nhà tu hành; chúng quanh họ, từ bông hoa ngọt cỏ cho đến muông thú, thảy đều say mê trong thanh sắc, trong dục vọng; riêng các nhà sư phải sống theo một điều riêng, điều của hư vô, của cõi chết. Nhưng nhâm mẫn lại, chắc họ còn cảm thấy gió xuân mơn trớn như chiếc hòn nhẹ, và lúc gõ mõ tụng kinh, nhiều bình ảnh khêu gợi chắc đương là lời trước mắt.

Tôi nghĩ mà thương sư ông chùa N... ngày rằm tháng giêng. Những dáng điệu vô tình loi là của các cô gái đi chảy hội, mầu áo và binh sắc, mùi phấn và nước hoa lẫn vào hương trầm của nhà chùa, ngần ấy thừa sức cảm dỗ một người, mà bao giờ cũng yếu đuối. Anh đứng tưởng sư ông phản nỡ nhìn cô gái giang hồ là vì lòng tôn trọng luân lý; sư ông lúc đó đương chống giữ với sự cảm dỗ bên ngoài, và vì thế sinh ra thù oán đến căm hờn nguồn rễ của dục vọng: người dâu bà. Lúc sư ông nhìn một cách ghê tởm và khinh bỉ thân thể cô gái giang hồ, tôi chắc là lúc thân thể sư ông rung động vì dục vọng bị đè nén, và sư ông đã ghê tởm và khinh bỉ chính người sư ông mà không biết. Ngọn lửa nhóm trong lòng sư ông đã cháy lâu rồi, không thể dập tắt được. Đôi vai tròn và trắng của cô ấy chỉ là một giọt dầu dỗ thêm vào đám lửa dương ngôn ngữ.

Ngừng một giây, Cương buông từng tiếng một, như vừa nói vừa nghĩ:

— Sư ông bỏ chùa là phải.

Chung quanh hai người, trời đã bắt đầu tối sầm. Thái nghe tiếng bạn nặng nề rơi vào quãng không, như hàm súc một sự cảm động rất mạnh nhưng ngầm угầm.

Chàng đột ngộ hỏi :

— Sao anh biết rõ tâm lý nhà sư ấy đến thế?

Cương không trả lời. Chàng mím cười, dỗi mắt nhìn vào trong đêm như nhìn về một ký vãng mù mịt. Thái ngạc nhiên nhìn, và bổng nhận rõ mặt Cương nõi vật lén trong tối, mắt xâu, má nõp, vẻ khắc khổ như mặt kẻ tu hành.

H. ĐẠO.



"Croyez-moi ce nouvel aliment pour la peau SUPPRIME LES RIDES"



Sur effet sur ma peau fut presque magique. En deux ou trois semaines, je parus 10 ans plus jeune. L'aliment

Tokalon Rose — à ce que l'a dit un Spécialiste — tenant du Biocel, surprenante découverte du Dr. Stejskal, Professeur à l'Université de Vienne. Le Biocel est tiré de la peau de jeunes animaux soigneusement sélectionnés — c'est un extrait pré-cieux, tout semblable aux riches éléments d'une peau humaine jeune et saine. Appliquez la Crème Tokalon — Biocel — Aller pour le Peau, chaque soir avant de vous couche. Elle nourrit et rajeunit la peau perdant le soleil. Le matin, mettez de la Crème Tokalon. Aliment pour la Peau. Couper Blanche (non grasse), pour rendre la peau fraîche, claire et douce comme le velours. D'heureux résultats sont garantis avec les Crèmes Tokalon. Aliments pour la Peau, sinon l'argent est remboursé.

Agents : F. MARONA, ROCHAT & Cie
45. Bd. Gambetta — Hanoi

LUTHART
DUONG THIEU TUOC
57
RUE DU CHANVRE

HANOI
GUITARE/
BANJO/
VIOLONS/
—
DUNG TIENG
KÊU
DEP
BÈN
—
MANDOLINES/
ACCESES/ OIRE/ DE
LUTHERIE

Mua tem eū

Cần mua tem Pháp và
Đông - dương hàng to:
Từ 1p. đến 40p. một trăm.
Hỏi : M. N. K. HOÀN
Village Yên-Phụ — Près Hanoi

ĐI RA THÔI

TRUYỆN VUI của KHÁI-HUNG

AN cõm xong họ ra sân ngồi uống cà phê. Trời tối, có thèn như mực được. Một bà khách nhìn ra cổng hỏi bà chủ :

— Ở đây có sẵn cái số ấy không nhỉ?

Bà chủ bình phu đương theo đuổi cùng một ý nghĩ, nên hiểu ngay và trả lời :

— Thưa chị, ở đây sẵn trộm lâm, đêm nào chúng nó cũng mò vào sân...

Ông chủ cười ngắt lời vợ :

— Ô! tôi có cách đuổi trộm tài linh lâm.

Ai nấy lắng tai chờ nghe. Và một bà sôt ruột hốt dồn :

— Cách gì? Cách gì thế anh? Anh làm thế nào?

Ông chủ chậm rãi nói :

— Tôi dè săn cái đàn ở đầu giường, hể nghe thấy động rạng, tôi lại với lấy gậy vải tiếng như dè bảo anh trộm : « Tớ vẫn thức đây, mà! » Thế là anh ta hiểu và sẽ dè mìnhd được ngủ yên.

Khách cất tiếng cười, có người vì thấy cách đuổi trộm hổn hển, nhưng cũng có người vì khoa xá giao cười dè câu chuyện của chủ nhân dỗ ngọt.

Một ông không cười, ngồi như suy nghĩ, rồi chờ ai nấy im lặng ông ta nói :

— Kè cách đuổi trộm của anh cũng khá đấy. Nhưng chưa thăm vào đâu với cách của tôi.

« Dạo ấy, nhà tôi mất trộm luôn xoành xoạch. Mất cũng chẳng đáng là bao, lần thi vài cái quần áo cũ ngâm trong chậu đê mai giặt sém, lần thi vài cái bát đĩa rỗng mà người nhà tôi lười biếng quăng bèn vại nước và chưa kịp rửa. Có lần không lấy được gì, anh trộm này cả

một mảnh ống mảng, bay bẽ một đoạn ống chỉ bạc giấy điện thoại. Lần cuối cùng anh ta chặt ống dẫn nước nhưng quên không khóa compteur thành thử nước vọt mạnh vào mặt, làm anh ta sợ hãi bỏ chạy. May lúc bấy giờ đã gần sáng nên số nước bị thiệt hại cho tôi cũng chẳng đáng là bao.

« Tôi bực mình lắm. Vẫn biết anh trộm kia là một anh trộm đói, bạ cái gì cũng lấy chẳng nề hà vật nhỏ mọn, nhưng anh ta coi nhà tôi như nơi không người, mặc sức hành động thì tôi chịu sao nổi. Vợ tôi giục tôi đi trình cáo. Tôi không nghe theo. Không phải tôi ngờ vực sự mẫn cán, sự tài giỏi của sở cảnh sát, tôi chỉ thấy việc đó là một việc làm phiền cho tôi. Trình cầm, rồi hôm sau xem báo sẽ thấy đăng tên mình với các đồ mất trộm đáng giá tất cả độ hai ba đồng bạc chẵng hạn. Còn gì khôi hài bằng! Vả — không phải tôi đạo đức rởm đâu nhé! — và tôi thấy cái cách dùng oai quyền với

— Lúc ấy tôi thoáng nghe có tiếng động ở cổng. Tôi chồi dậy, rón rén đứng cửa sổ trên gác giàn nhìn xuống. Đích thị cu cậu rồi. Hai cậu. Một cậu quần áo trắng bỗp và chưng chưng lầm, dĩnh dạc đi bách bộ trên dia hè; còn cậu quần áo nâu thì tò mò nhìn qua cổng vào vườn rồi mới đặt chân lên chấn song sắt, trèo.

« Cái cổng nhà tôi cũng không cao, nhưng ở phía trên có leo cây gai, hoa tim khiến anh trộm phải khó khăn mới lách được cái đầu cho nó lọt vào phía trong cổng.

« Vợ tôi cũng thức dậy và toan kêu. Tôi thi thầm :

— Hãy thông thả! Tôi dè anh trộm trèo hẳn vào phía trong vườn đã rồi mới ên tồn, rất ôn tồn gọi :

— Anh trộm ơi!

Anh trộm sợ hãi giật mình lên. Tôi suýt bật cười, vì tôi cứ chờ cậu trả lời của anh ta : « Ông hỏi gì à? » Nhưng anh ta lặng thinh. Tôi nói luôn : « Anh trộm ơi, nhà tôi chả có gì đâu, anh ra thôi, dè khi khác... » Tôi cũng không hiểu tại sao tôi lại nói câu ấy, vì quả tôi không có ý muốn khôi hài với ông khách vào chơi một cách quá tự do. Nhưng anh trộm thì có lẽ anh ta hiểu. Hoặc giả anh ta muốn chiều ý tôi. Anh ta lại trèo ra, và cũng thông thả, nhẹ nhàng như lúc trèo vào, nhất cũng khó khăn lách cái đầu trọc từ phía trong



— Có phải ông vừa vớt cháu?
— Vâng, chính tôi.
— Thế thì tốt quá! phiền ông và h



Của H A
Nhờ ông bảo giùm

Bé theo mố' cô qua nhì thương
Bảo-hộ, cô này rẽ vào. Bé cung the
vào, nhưng bị người gác giữ lại:

— Cứ đi đâu, có giấy phép không?

— Tôi vào thăm người nhà tôi ôm,
giấy phép em tôi vừa vào nó cầm.

— (não nhiên) Cố lắc nãg ắt à?

— Phải.

— Cứ nói dối rồi! có ắt làm nǔ
khán-hộ (rong nảy, tôi còn lạ gl, mà
cô ắt làm gì có anh em nào!

— Vâng cô ắt có chồng chưa? Ông
bảo giùm.

Hãy gửi quần áo dề lại.

HÀT dì rạo mát ở đường Cò-nga.
Chơi thay một người chực nhẳng xuồng
hồ tự tú. Hát với vàng chạy đến gá
người kia :

— Bác định tự tú?

— Vâng, tôi bị tình-phạ, liều thân
chết cho rắn, xin ông bỏ tôi ra cho
tôi được tiêu thoát.

Người kia nói rít lời lại chực dầm
đầu xuồng hồ.

HÀT cuồng quý: — Nàng, đi dà
nà vội, hăng hê quần áo lại, tôi... trống
hộ cho.

Còn gì!

GIÂM-KHẢO — Anh qua môt cái
rừng gặp môt con hổ trong bụi
nhảy ra chực vồ anh. Tay anh không
có khí giới, anh làm tê nào để thoát
chết?

THI-SINH (sug nghĩ hang đến hơ
một phút mà chưa trả lời được).

— Thời anh về chỗ, zéro. Anh nghĩ
lâu như thế thì hổ vồ anh mãi rồi,
còn gì?

Còn chờ.

A đừng đọc môt cái biến bên sòng;
« Ai với được môt cái xác chết đao
sẽ đao; hận thường. »



mấy anh trộm đói nó thế nào ấy.
Tôi giàn, phải không? Nhưng tôi
giản thực thì còn biết làn thế
nào?... »

Mọi người phá lên cười. Họ đều
thấy câu chuyện hay hay, ngộ ngộ.
Và họ đưa nhau hỏi :

— Thế rồi sao? Anh làm thế nào?

— Tôi rinh

— Anh rinh bắt trộm?

— Phải. Tôi giận lắm, tôi cău quá
rồi. Nhất tôi lại không bằng
lòng cái cách làm việc của anh trộm
một tí nào. Sao có người ngu ngốc
dến thế? Đinh lấy trộm một khúc
ống chỉ đáng giá vài hào bạc dè
làm phí đến dám thước khối nước
của người ta. Nước lại vừa tăng
giá! Anh ta chẳng chịu suy trước
ngã suy gì. Vì thế tôi nhất định
cho anh ta một bài học.

— Tôi rinh. Tôi rinh luôn hai
hộm. Và chẳng lâu là gì, ngay đêm
hộm thứ hai, vào khoảng bốn giờ
sáng tôi rinh được..»

Bà chủ nhà vui mừng hỏi :

— Anh bắt được?



— Sao lại bảo hôm nay có bà
của tôi trên báo?

— Có, nhưng bị kiểm duyệt bỏ
từ đầu đến cuối, oán quá!

Vì sao ta cần phải

LUYỆN TẬP THÂN THỂ

N GAY ở bậc sơ học, cậu bé chín, mười tuổi hằng ngày vẫn phải đi nhai lại mồi câu : « Vận động có ích ; ta nên luyện tập thể thao ». Trong đời một thầy giáo, có lẽ đến hằng nghìn lần nhắc đến câu đó, và tất cả các ngài nữa, ai cũng đều hiểu rằng vận động có ích. Nhưng trong một trăm người, đến quá già nứa thật lão không hiểu rõ vì những lẽ gì ta lại phải năng luyện tập thân thể ?

Cái lẽ giản dị nhất là loại người, dù thông minh tài giỏi đến đâu, cũng không bao giờ nêu ra câu rằng chỉ là một trong trăm ngàn loài động vật khác. Các ngài hãy thử tưởng tượng xem, nếu bây giờ con cá không bơi nữa, con chim không bay nữa, và những con ngựa, bò, dê, chó không bao giờ chạy, nhảy nữa, suốt ngày chỉ ăn thịt no rồi lại nằm một chỗ, thì các ngài sẽ thấy gì ? Chả cần phải chờ đến khoa học giải nghĩa, chỉ lấy thông minh mà xét đoán ta cũng có thể hiểu rằng nếu cứ ăn rồi lại nằm một chỗ, dần dần cá sẽ cự vây, chim sẽ bể cánh, thú sẽ yếu chán và không còn đủ sức để có thể lội, bay, chạy nhảy được nữa.

Loài người cũng vậy, phải & dưới cái luật chung đó. Nếu sống một

cuộc đời sống chán nản buồn rầu của những kẻ sống vờ.

Bại đến lúc muộn màng lâm, các ngài đó mới sáig mắt ra và hiểu rằng, bắp thịt không những chỉ cần cho loài người để mang những đồ nặng, đi đứng, chạy nhảy cho dễ dàng, làm việc bằng tay chân ; mà bắp thịt lại còn là rất cần để giúp cho các mạch máu trong người được lưu thông, phổi thở được mạnh mẽ, sự tiêu hóa được dễ và cuối cùng để giữ cho tất cả các cơ thể trong người & vào đúng chỗ không bị sai lệch đi.

Nói tóm lại, đối với người ta cũng như đối với các loài động vật khác, bắp thịt là một trong các bộ phận cần thiết nhất, biểu hiệu của sự sống và của sức khỏe. Và cũng như tất cả các loài muông thú, muôn có hoặc gùi gùi những bắp thịt quý hóa đó, loài người cần phải vận động, leo trèo, vật lộn mới được. Thị chính thế ! lúc tạo vật sinh ra loài người cũng bắt buộc loài người phải luôn luôn chạy, nhảy, leo trèo, tìm kiếm và có nhiều khi phải dùng hết sức mà chiến đấu nữa, mà có cái ăn để mà sống.

Song ta xã hội càng tiến hóa bao nhiêu, loài ngời càng được nhân rỗi bấy nhiêu, và nhất là ngày nay, sự yên tĩnh tiến bộ đã đưa người ta đến một cuộc đời hoàn toàn biếng nhác. Ở bên Á, Mỹ, máy móc đã đỡ cho người ta tất cả những công việc làm bằng chân tay : quét nhà đã có máy điện hút bụi rác, rửa bát đã có máy nước rửa, leo lên cao đã có thang rút ; và hiện nay có lẽ nhiều nơi, di chuyển phô cũng đã có bờ kè lăn (trottoir roulant) rồi ; ấy là chưa nói đến mọi công nghệ và việc to đều làm bằng máy cả.

Ở xí ta, sự tiến hóa chưa đến được cực điểm như vậy, song làn sóng văn minh tràn đến đã làm cho nhiều hạng người trong nước ta

cũng tiếp tinh khoc làm sảng » theo nút người Âu, Mỹ. Đã đánh máy móc ở xí minh chẳng được phát đạt gì, song ta lại được cái nghèo của đất kéo lại. Chắc không có một nước nào mà nhân công lại rẻ như nước ta ; nà nà cũng có được ba, bốn dây tờ ; bắt cứ một « quai pían » nà cũng có thể tậu được một con « ngựa người » để đóng



ra cửa là « một bướm xe » cho « nó xướng cái đời », và khi đã là bà phán, bà tham hay bà ký nữa, thì các bà đó nhất định không thêm bao giờ quét nhà, lau đõ dace, rửa bát, giặt quần áo lấy nữa. Không những vậy, ở thời đại bây giờ có rất nhiều nghề bắt buộc người ta chả phải làm việc bằng óc mà thôi, còn ngoài ra không phải khó nhọc gì đến thân thể cả. Thị các ngài thử xem những người làm việc ở bàn giấy, những người dạy học, những người buôn bán hoặc những ông chủ các công nghệ, những người kinh doanh các công việc v.v... mỗi ngày đi lại dầm chục bước và mồ đèn những công việc : hết sức nhẹ nút viết, vẽ, do, đứng lên, ngồi xuống, ngoài ra còn có làm cái gì phải cử động đến bắp thịt khắp thân thể nữa ?

Đứng trước tình thế đó và muốn tránh cho loài người vẫn migh những ảnh hưởng khốc hại của cuộc đời yên ổn quá, nên người ta đã nghĩ ra những cách vận động riêng có tên gọi là Thể-thao (sport), Thể-dục (Education physique) và luyện tập thân thể (culture physique) mà tôi sẽ nói tới trong những kỳ báo sau.

NGUYỄN HỢP VĨ
Giáo sư chuyên môn luyện
tập thân thể



cuộc đời an nhàn, rồi rãnh quá, suốt ngày chỉ ăn no ngủ kỹ, không vận động tập luyện gì thi tay chân sẽ càng ngày càng quắt queo, bé nhỏ lại, các bắp thịt sẽ yếu đuối dần dần và cuối cùng sẽ mất hẳn đi để nhường chỗ cho những tầng mỡ nát nhẽo chẽm tất cả các bộ phận trong người.

Nhiều người cứ yên tri trưởng rằng, muôn sống khỏe mạnh chỉ cần có một bộ xương cho cứng, một bộ máy tiêu hóa thật tốt, một đôi phổi để thở và một quả tim để phân phát máu mà thôi ; còn ngoài ra những bắp thịt chỉ là cái biếu hiệu của những « đồ u vai thịt bắp » và chỉ cần thiết đối với những hạng lao động, « chúng nó » cần phải làm lung bằng tay chân.

Cii ý tưởng sa' làm này đã mang lại cho các ngài đó những phần thưởng rất đích đáng là bệnh tật, sự yếu đuối hèn nhát, cái thâp phục phịch nặng nề của con « lợn ỷ » và

Các bạn
chó ngai đặt rẽ
năm ba xu

Hãy mua BRILLANTINE CÉ CÉ

Má chải xé được vúi ý
vì nó có các tinh chất
đặc biệt Sấu đáy :

Chải Không rụng tóc
Không nhón
Không sinh gầu
mùi thơm rất lịch sự

Chú bán

khắp các cửa hàng tạp hóa Lớn trong ba kỵ

Thi vừa lúc ống có tiếng kêu :
— Cứa tôi với ! A/cứa tôi với ! —
Và A thằng ở dãy sống một người
lị nước cuốn dương cổ súc bơi vào
bờ, mèn kêu ầm-ầm.

A lầm bầm : — Ta chờ cho chim
lím hả nhangs xuồng với cưng vừa

Hãy còn may.

Một anh hả-lien có việc phải sang
tang bên. Đã nữa đường gấp mưa,
anh ta lợ nhả thầm :

— May mà mình biết trước, lại đ
ái ô mới ở nhà.

Làm ơn

— Ông làm ơn dỗi tôi về bôp.

ĐỘI XẾP : — Anh có tội gì đâu mà
đần về bôp

— Tôi muốn ngồi nhà pha.

— ...?

Vì ngoái nòng làm đòn tất mệt tôi
không đủ ăn, trong ống, cơm nước
tày hai bùa thật là ang-du-ug.

Cô Mộng Dzung

Không tính được.
THẦY GIÁO — Nếu mỗi giờ anh
vợ thuộc ba bài học, thì từ 7 giờ tối
đến 12 giờ đêm anh thuộc được bao
nhieu bài ?

TRÒ-TY : — Thưa thằng con không
tính được ạ !

THẦY GIÁO : Sao vậy ?

TRÒ-TY : Thưa thằng vi con ngủ từ
9 giờ tối rồi.

Nước nặng

THẦY GIÁO — Một lít nước lâ vâ
một lít rượu, đằng nào nặng hơn ?
HỌC TRÒ — Thưa thằng lít nước lâ
nặng hơn ạ !

THẦY GIÁO ??!

HỌC TRÒ — Thưa thằng lít rượu
bao giờ cũng không được đầy bằng
một nước lâ ạ !

BƯỚM TRẮNG



AI HUY

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)

HỌP bật lên cười :

— Cô này hay. Hôm đưa đám cậu mà cô không nhớ à. Để hường ăn phải cháo lú cá hay sao mà không ai nhớ cả.

Thu vội nói :

— Đì đưa đám thi em nhở, nhưng em chỉ nhớ yên vịn có thể thôi. Còn từ đấy trở đi thì em không nhớ gì cả, em nhớ làm gì.

Nói xong Thu hối hận đã chót nói thêm câu sau rõ nghĩa quá mà lại vô lý nữa vì ai có hỏi gì đâu Nàng nhìn Trương. Trương cũng nhìn nàng một lúc lâu. Bà Bát đứng trong nhà nói ra :

— Không vào còn đứng cả ngoài ấy làm gì nữa ?

Trương nói đưa với bà Bát :

— Chúng con đương giờ bàn một việc rất quan trọng.

Chàng nói với Hợp :

— À, tôi nhớ ra rồi. Phải. Hôm ấy cô Thu bộn đi tìm người cai phu mà người cai theo ý anh thi vào hàng làm mấy tớp rượu lấy súc. Phải, tôi nhớ ra rồi.

Trương đưa mắt nhìn Thu như muốn bảo :

— Đây, cô xem. Tôi nhớ rõ lắm. Cô đừng giận vội.

Hợp định nhắc đến đám ma dè nói cho Trương biết là ông cậu mình mắc bệnh đau đón, khó đỡ dãy hơn mười năm nay; cái chết là một sự thoát nợ cho ông ta và cho cả họ. Chàng không ngờ câu chuyện cứ quanh quẩn ở chỗ nhớ quên hôm đưa đám, không quan hệ gì. Chàng ngạc nhiên Trương không hiểu vì có gì Trương lại bận tâm về việc nhớ lại hôm đưa đám quá đỗi thế; chàng quên thi quên, có làm sao đâu. Hợp tự trách :

— Tại mình hỏi. Minh nhớ, mình cứ yên trí là ai cũng nhớ. Lỗi tại mình.

Chàng theo Thu bước vào nhà, không kịp nói chuyện với Trương về bệnh của ông cậu chàng. Trương đưa mắt nhìn quanh. Thu đã vào phòng bên, cởi áo len mặc một cái áo màu trắng.

Nàng kéo các ngăn kéo tủ lục lọi; Trương đã biết đây là nhà Thu mà chàng vẫn lấy làm lạ thấy Thu có cử chỉ của một người quen thuộc. Chàng vui thích đưa mắt nhìn theo Thu di lại xem xét các đồ đặc biệt trong nhà.

Hợp nói :

— Chúng ta ở luôn đây rồi đi ngủ thôi. Anh Trương mai hãy xem nhà, bây giờ tối xem gì rõ.

Trương đáp :

— Cũng được.

Chàng mỉm cười ; chàng có cần gì xem nhà lắm đâu.

Thu nói :

— Em cũng chẳng cần về bên nhà nữa. Ngõ me em máng thì đã có di đấy.

Bà Bát nói :

— Cô cứ đi nghỉ, mới về một ai bắt làm. Với lại cũng chẳng ai mong cô về để giúp đỡ. Cô thì chẳng được tích sự gì.

Thu cười :

— Con chẳng được tích sự gì cả à ? Thích nhỉ... Càng được ngủ yên.

Hợp với Trương nằm ngủ ở nhà ngoài còn Mỹ, Thu và bà Bát nằm ở buồng trống. Trương đoán là giường Thu xát ngay bức vách gỗ, liền ở đầu sập. Mới vào giường, Trương đã nằm yên không nói, làm như đi một giấc ngủ ngay.



bén tai chàng :

— Ấm quá nè.

Trương nhận thấy cả tiếng kéo chăn và tiếng cựa mình của Thu trên lát giường. Chàng ngủ đi lúc nào không biết.

Lúc chàng thức dậy thì trời còn tối ; đèn đèn đèn dần từ đèn tắt. Ở bên kia vườn có ánh đèn sáng và tiếng người nói. Trương đoán lúc đó vào quang bồn giò sáng và người ta dậy mồ lợn mồ bò. Hợp cầm xoay về phía trong, hơi thở đều đều ; ở buồng bên yên không có một tiếng động. Tiếng éch nhái vẫn đều đều kêu ran ở ngoài, nhưng Trương nghe thấy xa hơn tiếng kêu lúc ban tối.

Trương thấy một nỗi buồn thầm vào bồn, lạnh lẽo. Chàng sực nghĩ ra điều gì, khẽ động vào vai Hợp ; Hợp vẫn ngủ say không biết. Trương trong khuỷu tay, ngừng đầu lên ; có ánh đèn ở buồng bên kia chiếu qua khe bức vách gỗ. Trương lẩm chǒ tờ có nhiều ánh sáng nhất, ghé mắt nhìn sang. Mới đầu chàng chỉ thấy ánh sáng loe ra thành vòng tròn ; chàng chớp mắt và một lúc lâu nhìn queo, chàng thấy một mảng trắng của tấm chăn hiện ra. Trương ngึing đầu nhìn chéo sang một bên, nhưng mặt Thu bị khuất sau một chiếc gối. Chàng nhìn qua xuống phía dưới : trên nền vải trắng một bàn tay của Thu hiện ra trước ; mắt chàng Mắt ngắn tay thon dẻ soái ra và khẽ lén xuống theo điện thờ. Trương yên lặng nhìn như vậy lâu lắm. Sao lúc đó chàng thấy chàng khéo sốt thế ; chàng cũng không hiểu tại sao ; chàng mang máng thấy đời người đẹp và cùng, trong sự sống có bao nhiêu cái đẹp mà chỉ riêng mình chàng bị hắt hủi. Đối với đời, chàng như người chỉ được giám sát cái bàn tay.

Trương nằm xuống, thấy túi ngủi như sắp khóc. Chàng có thể giữ được, nhưng chàng lại muốn khóc nên cố nuốt cùi buồn để

nước mắt ràn ra. Một giòng nước mắt chảy qua thái dương xuống bàn tay. Chàng nhìn về phía có ánh sáng lọt qua, gọi thêm :

— Em Thu, em Thu...

Béo lúc đó, Trương mới nhất quyết viết thư cho Thu. Chàng không thấy lưỡng lự như mọi lần nữa mặc dù chưa có chứng cứ gì rõ rệt làTau cũng yêu chàng. Trương nhất quyết chỉ vì chàng thấy nào nước muối biết : rồi sẽ ra sao. Chàng thấy việc sắp tới đây hay bay và chàng nghĩ nếu phải chết tức khắc thì chàng cần tiếc rằng không kịp đợi xem việc ấy xảy ra như thế nào. Trương ở vào tình trạng một người không cần gì nữa, chỉ mong xá đến cho mình một việc, bắt cứ việc gì, miễn là khác thường để cho mình quên được sự sống.

CHƯƠNG V

Trương đương ngồi uống nước chè với Hợp thấy Thu ở ngoài vườn đi vào. Chàng đoán là Thu dậy sớm lâm để sang bên nhà làm gáy. Thu ngừng lại nghiêng người, tay vịn vào cột, hỏi Hợp :

— Các anh xơi gì để em bảo nó làm.

Thu đưa mắt nhìn Trương và Trương thấy hai con mắt nàng nhìn mình như muốn thăm hỏi điều gì. Chàng giật mình :

— Hay có lẽ Thu nghe thấy mình khóc lúc bao đêm.

Chàng cúi mặt, mặc cho Hợp định liệu việc ẩn súng. LúcTau sắp quay đi, Trương ngừng lên và cố lấy giọng tự nhiên, bảo dặn nói với Thu :

— Cố làm ơn bảo cho tôi xin

một tờ giấy.

Thu nói :

— Có đây, để em đi lấy cho.

Nàng đi về phía tú lấp ra một lấp giấy đưa cho Trương :

— Đây, anh tha hồ viết.

Trương mím cười nói :

— Không tôi dùng để viết thư. Tôi cần độ một tờ thói, nhiều lầm là hai.

Chàng nói tiếp thêm :

— Hôm qua đi bắt thính linh quái. Giờ phải viết thư về bảo cho chủ nhà biết.

Ăn xong, Trương cầm giấy và một quyển sách bìa cứng ra vườn viết. Khi đi ngang qua cửa sổ buồng trong, chàng chợt bắt gặp Thu đương ngồi hé ở giường thay áo.

Trương di vòng một cái giếng xà ra ngồi trên cái ghế đá đặt cạnh gốc khế. Ở chỗ ấy khuất, không ai nhìn thấy chàng. Trương rái bút chí định viết, bỗng ngừng lại :

— Mình rốt quá. Viết một cái thư về cho chủ nhà mà phải tìm chỗ kín. Có phải rõ là mình gian không. Về nhà ngồi ngay ở giữa buồng khách viết, ban không ai nghĩ.

Chàng đứng dậy di chuyển về nhà. Khi qua khung cửa sổ chàng chú ý nhìn nhưng không có Thu ngồi đấy nữa, chỉ có chiếc áo cánh nàng vừa thay vắt ở đầu giường. Trương đứng lại nhìn chiếc áo cánh một lúc, dâng tư lự rồi lại đi thẳng.

Ngồi một lúc, Trương đã viết được

gần hai trang. Chàng lật giấy đọc lại từ đầu. Đọc lại những đoạn nói bịa ra và nói quá thêm, Trương hơi ngượng nhưng chàng tự nhủ ngay :

— Bịa hay không bịa thi cần gì. Đều cần nhất là mình có yêu Thu không? Nếu mình chân thật yêu thì bịa gì đi nữa mình cũng vẫn chân thật.

Chàng xóm thát kỹ câu : « anh ưa khóc nira nết cầu nay » vì chàng thấy vô lý; ngồi ở giữa nhà khóc thế nào được; có khóc là khóc tối hôm qua nhưng đó là chuyện khác. Trương sợ nhất những câu có thể dễ cho Thu tưởng là làm rääg chàng già dối.

Chàng cúi viết nốt. Thu trở về, đi ngang qua mặt chàng rồi vào phòng bên. Trương vờ mải viết không ngưng lén. Một lát sau, Thu lại ra. Nào giờ Trương :

— Anh viết nhiều thế. Mau lên, còn ăn cơm chứ.

Trương giật mình nhìn vào bàn tay Thu; chàng vừa sực nghĩ tới chiếc áo cánh. Thu không hiểu sao Trương lại nhìn chăm chú vào tay mình. Nàng thấy ngượng và ròn ròn sợ: nhìn hai con mắt Trương nàng lại xao xuyến cảm thấy một nỗi đau khổ không duyên cớ, như hôm gặp trên xe điện. Trương giơ bức thư lên cho Thu nhìn. Nếu chàng yên lặng không nói gì chắc Thu sẽ hiểu; chàng lại sợ Thu hiểu nên vội nói luôn :

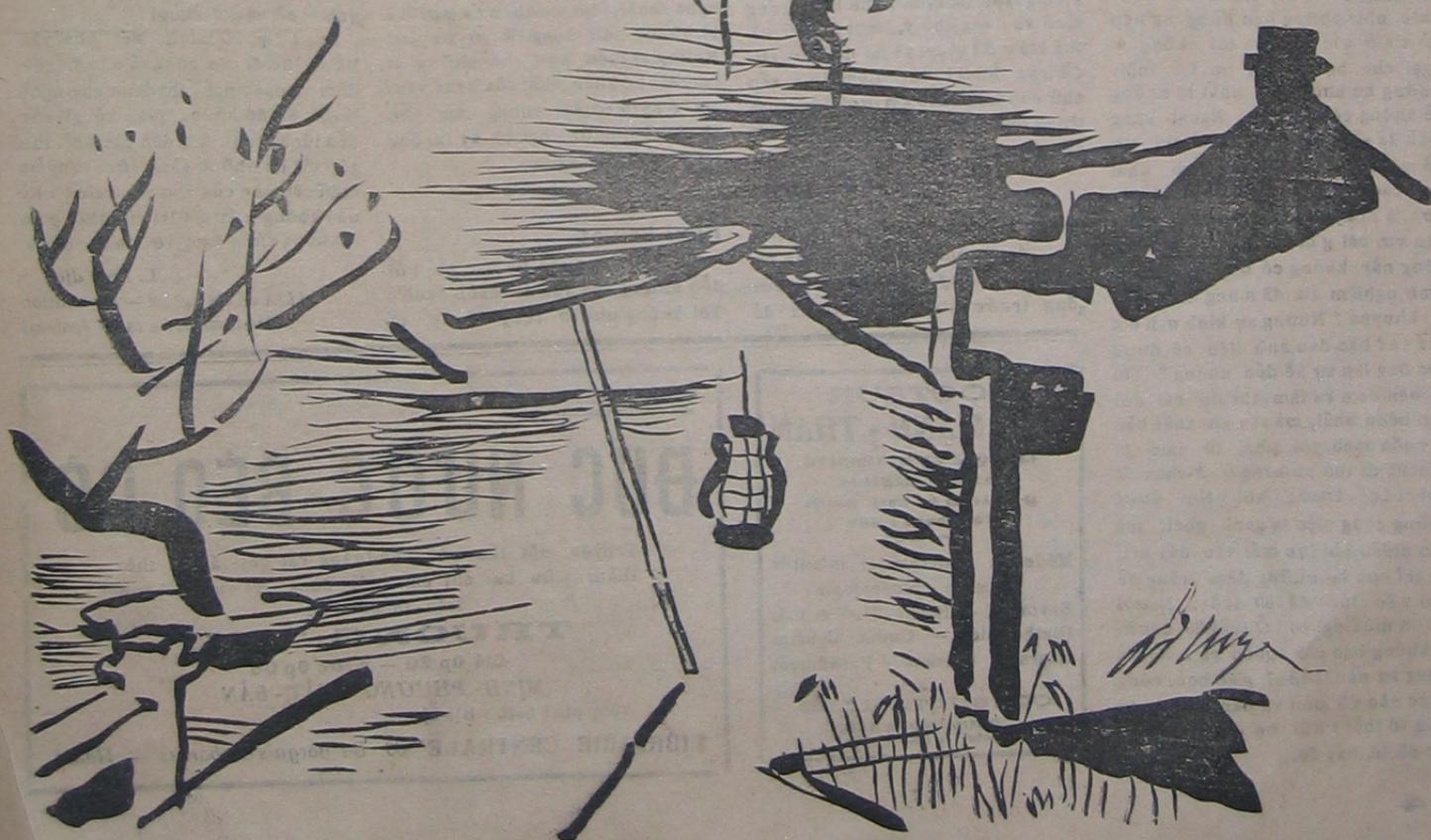
— Không có bút mực tôi phải viết bút chí, không được lẽ phép lâm đối với... bà chủ nhà.

Trương nhìn theo Thu. Khi nàng đã di khuất sau cái thành bè xây, Trương gấp vội bức thư bỏ vào túi. Chàng nhìn cửa buồng béo, lường lịt. Một lúc rồi đi vào buồng. Chàng đến gần bên giường. Nhìn qua khung cửa sổ ra ngoài không thấy bóng ai, Trương với chiếc áo cánh của Thu rồi úp mặt vào chiếc áo mà chàng ưa yếm và nát trong hai bàn tay. Lụa áo Trương thay mềm như da người và một mùi thơm hơi cay — không giống hẳn mùi thơm của nước hoa — xông lên ngày ngắt — Trương cảm thấy mình khỏe sở vò cùng; chàng lấy làm lạ sao mình lại đau khổ đến thế, đau khổ như một người sắp chết; cảm tưởng lúc ấy giống hệt cảm tưởng đèn qua khi chàng nhìn trộm bàn tay của Thu trên tấm chăn.

Cũng lúc ấy Thu đã di gần đến nhà khách, bỗng quay trở lại. Nàng mang máng hấy có vẻ gì bất thường trong cử chỉ của Trương vừa rồi. Như cái máy, nàng quay trở lại, nàng cũng không biết tại sao và quay lại để làm gì. Đì khỏi cái bè xây, Thu dừng lại vì thoáng thấy Trương trong buồng. Nàng chăm chú nhìn và khi đã hiểu nàng đứng yên lặng, khắp người ròn ròn như có ai sờ vào da thịt mình. Thấy Trương bỏ chiếc áo vắt vào chỗ cũ, nàng giật mình, đứng lùi khuất sau thành bè.

(Còn nữa)

NHẤT LINH



SỐNG BẰNG NGÒI BÚT

Trong lúc bên ta, các nhà văn và nhà báo đương sống một cách khó khăn bằng ngòi bút, chúng tôi tưởng ích lợi trích dịch đăng dưới đây những câu trả lời mà Ủy ban các người lấy tin văn (Comité des Courriéristes littéraires) đã nhận được trong cuộc điều tra về cách sống của các nhà văn.

Ủy ban muốn đem đến cho các bạn đồng nghiệp & các tinh nhò, từ hâm trong các công sở hay nhà buôn, những lời khuyên của các bậc đàn anh đã thành công, và Ủy ban đã hỏi những câu như thế này :

Ngài đã làm thế nào để giữ được giá trị trong đời sống hằng ngày trước khi văn chương dù nuôi sống?

Ngài đã làm thế nào để thoát ly ra ngoài được tất cả cái gì không phải là văn chương hay tại sao ngoài không thoát ly được?

Đối với một người trẻ tuổi nghèo túng mình có tài để theo đuổi nghề văn, và không biết làm thế nào để xuất đầu, Ngài muốn khuyên như thế nào?

Câu trả lời của Aljabert —

LÀM THẾ NÀO TÔI ĐÃ GIỮ ĐƯỢC GIÁ TRỊ CỦA ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT TRƯỚC KHI VĂN CHƯƠNG ĐÃ NUÔI SỐNG? Nhưng mà văn chương không bao giờ dù nuôi sống cả. Và tôi đã phải làm việc, « từ hâm trong các công sở », hay trong các ngục khác, như những bạn đồng nghiệp trẻ kia ở các tỉnh, và tôi không ai ngại cho họ bởi vì họ trẻ tuổi. Những kẻ khổn khổ nhất là những kẻ không có việc làm. Ngoài công việc để sống, cũng còn đủ thi giờ để mà mơ mộng và viết lách, nhất là ở các tỉnh nhỏ... và để đọc sách, hơn là nhảy vào làng báo hay làng văn với cái gót đồ sộ mà bọn trẻ nóng nẩy, không có học và không kinh nghiệm kia đã mang theo Một lời khuyên? Nhưng sự kinh nghệm của các bậc đàn anh liệu có được các ông tập sự kè đến không? Tôi có nên đem ra làm thí dụ cái đời bắp bênh nhất, mà sau khi xuất bản 10 cuốn sách, tôi phải từ năm 25 đến 40, đi tha phương ở Á-châu và Phi-châu, trước khi tìm được những công việc bị ganh ghét, mà bao nhiêu khí lực mất vào đấy hết, và chỉ còn lại những đêm trăng đê làm việc lúc đã 60 tuổi.. Người thanh niên nghèo! Ở tuổi 20, người ta không bao giờ nghèo cả.. Người trung niên nào, bác sĩ, giáo học, công chức nào đã giàu và danh vong tự năm 20 tuổi? Khi họ Cực thế, là lúc đã 40, hay 50...

... Nên thôi đi hơn, nếu chúng ta không có đủ tư cách để làm vài giờ công việc thường, để đủ sống hàng ngày. Và đó là văn chương gì, cái văn chương của những kẻ no đủ, không cần nghĩ đến cuộc sống không phải cố sức, không phải đau khổ?

Lời khuyên cho bọn trẻ? Ấy là khuyên họ cứ giữ lấy tuổi trẻ, trong lúc đương đầu tất cả những nỗi khó khăn của một nghề có nhiều trở lực nhất, bằng sự cố sức làm việc, xa những tòa báo, những giải thưởng, những bè đảng, nếu họ có một quê hương, một việc làm, và cái ý chí chỉ muốn thành công nhờ về các tác phẩm của mình.

A. Arnoux —

...Đối với tôi, hình như không thể nào sống vì văn chương không được, it ra trước một tuổi nào đó. Tôi lại nghĩ rằng tốt hơn là đừng chạm với những người khác, và liên lạc với xã hội bởi một giây gi chắc chắn, để khỏi độc có một phương diện trí thức hay nhà văn... Tôi da giờ cũng nhất định tìm kiếm, theo một nguyên tắc, một kế muối sinh ngoài nghề văn. Đối với một thanh niên thấy mình có tài để tranh dành, tôi khuyên nên có một nghề, và nếu có thể được, một nghề khác hẳn nghề văn, để khỏi có trà chén, có lầm lẫn trong trí tưởng. Một nghề bằng tay hơn, và tôi thường lấy làm tiếc rằng đã không lập; có nhiều nghề lầm, trong sách và đáng chú ý, một người có thể kiêm đủ sống, và có đủ thời giờ để trau dồi trí thức. Làm thế xep chừ còn hơn là làm người đọc sách trong một nhà xuất bản, kè về tất cả các phương diện...

Mme Aurel —

... Tôi đã làm thế nào và vẫn cứ làm để giữ được giá trị trong đời sống trước khi văn chương dù

nuôi? là chịu thiếu những cái gì không phải là tối cần, và không thay đổi gì cách sống ấy cả, không thay một chút gì, nhất là khi có một dịp may; và đem cho hết cả tiền tối kiếm được... Tôi đã có cái lẽ này trước mắt tôi: viết đề cho người ta ăn, ừ, nếu cần đến. Vết đề ăn? không bao giờ! Và tôi có thể nói rằng không bao giờ người ta đã trông thấy tôi làm gì để được nổi tiếng, và cũng không bao giờ người ta sẽ thấy tôi làm.

Lời khuyên của tôi? — Cứ tiếp đi! Làm bất cứ việc gì anh có thể làm được. Chả có công việc gì bạc bẽo sát cải. Cố lẩn tôi đã ham làm phóng sự & các chợ, hồi chiến tranh. Lấy tài liệu ngay cuộc đời là một nghề sá: mắm nhát. Do đó tôi rất kính trọng các nhà viết báo khi họ biết rõ ràng, chọn lựa và biên chép, và trưởng trong nghề ấy cũng có thể tự trau dồi được như bắt cứ ở đâu, miễn là phải đọc những danh sĩ, dẫn đọc trên ô tô hàng...

Henri Béraud —

Trước khi làm cái nghề « giải thưởng Goncourt », tôi đã làm ít nhều nghề. Đây theo thứ tự: thợ vẽ trang hằng dệt lụa, thư ký cho thầy kiêm, cho hằng Bảo hiểm, thư ký tòa soạn, lính pháo thủ, phê bình gia về Nghệ thuật, đại lý rượu, bán đồ cổ, chuyên môn xem tranh cổ, phê bình kịch, viết báo, bán thanh, phóng viên...

Lời tôi khuyên các nhà văn trẻ tuổi, là khuyên phải sống rất mạn mẽ, phải lão lện với mọi người, phải nhìn ngắm một cách ham mê, phải nghe ngóng, phải đọc, phải viết, phải sống 20 giờ một ngày, trong lúc còn đủ sức; tôi vẫn xem lành những cái xu thời héo hắt và những bông hoa ốm yếu; tôi nói rất gán dí cho biết rằng, & nghệ thuật, cái gì không « người » và không linh động là vô giá trị. Những ai hiểu như thế, những ai mà cái khó khăn nhất của nghề văn: lập ô ra tự nhiên, không làm cho chán nản, những người ấy không sợ gì tương lai cả.

Paul Brurat —

Cuộc điều tra của Ủy ban chỉ tôi đến những nhà văn đã thành danh; Tôi không phải ở trong số ấy, và

cũng không lấy thể làm theo gì, vì sự nổi tiếng thường không có liên lạc gì với giá trị của tác phẩm. Nhiều người chỉ nổi tiếng sau khi chết.

Và đây là khuyên độc nhất tôi tưởng có thể khuyên những bạn sắp bước vào làng văn: nếu các ông cũ khuyên hướng thật thì cứ làm việc, viết tác phẩm, để vào đây hết sự thiết tha, hết cả lương tâm, hết cả thành thực. Còn sự công bằng trong nghề văn, nếu có, nên đợi nó xa xa một chút về sau.

Michel Corday —

... Chính vì những cái khó khăn trong cuộc tranh đấu càng tăng lên, tôi càng khuyên nhà văn trẻ nên làm một nghề phụ, một nghề chờ đợi. Một nghề không có liên lạc gì với văn chương cũng không hề gi. Trái lại, đó là một luật sinh lý, rằng công việc này giải tri công việc trái lại. Và tuổi trẻ có thể gánh vác nổi được hai việc làm.

Henri Duvernols —

Tôi sống bằng nghề viết báo, bây giờ và trước kia, và tôi cứ theo đuổi mãi, vì chắc rằng nghề báo là một hình trạng hoạt động và mới mẻ của nghệ thuật văn chương. Cái khẩu hiệu đẹp đẽ nhất cho một nhà văn tôi tưởng là câu này: Không bị bắt buộc Cái đối với tôi ghê sợ nhất, là cái tiêu-thuyết bắt buộc, cái kịch bắt buộc, không phải viết ra trong cái vui trong sạch, nhưng với cái ý ngầm được đánh giá hay lợi lạc, để rất một phần thường hay một món tiền. Tôi đứng sừng ra nhất khi nghe lời than này của một bạn trẻ « Giờ tôi bắt buộc phải viết truyện ngắn để sống! ». Người ta không mà tưởng tượng được cảnh một nhà văn ngồi ở bàn việc như một người lính bị cõi-võ gõ khoai!

Vậy: biết rõ mình. Một nhà văn trẻ có thể đi làm công sở nào đó, còn đêm và ngày nghỉ thì dành cho nghệ thuật. Sự đó không quan hệ gì cho đến lúc 30 tuổi. Rồi đến lúc phải thu gộp tất cả những gãy súc, và ngầm nghĩ câu này của Marc Aurel: « Ké nào không biết giá trị của thời gian là không xứng đáng với danh vọng ».

T. L. lược dịch
(L'Ami du Lettré — Association des Courriéristes littéraires)

ĐÃ CÓ BÁN:

ĐỨC NƯỚC BÉO CÓ

Truyện một lần trò ghen-tuông rất gay-kết và thê thảm giữa hai chị em ruột cùng lấy một chồng
Tiền-thuyết của

TRƯỜNG TƯU

Giá Op.20 — cước Op.08
MINH-PHƯƠNG XUẤT-BẢN

Tổng phát hành: Bác-ký

LIBRAIRIE CENTRALE 60, Bd Borgnis Desbordes — Hanoi

CUỘC DU LỊCH THĂM
CỒ LOA, BỀN GIÓNG,
CHÙA LÝ V. V...

XIN GỌI ngay đó là một cuộc đi chơi thể thao và hiếu kỳ. Một đoàn hơn hai trăm người trai trẻ, bồng sinh ra tinh long yêu mến đời xưa, họp nhau lại một buổi sáng chan hoà. Sáng chủ nhật cuối tháng vừa rồi. Vì đi bằng xe đạp, nên ai nấy đều sẵn lòng — và bắt buộc — có một cái xe đạp. Những người không có xe đạp đánh phả theo sau. Nhưng người theo sau là số ít: chỉ có ông bác sĩ Trần Văn Lai (người đầu tiên, đứng lên tổ chức cuộc du lịch), ông Trần Văn Gáp (người sành sự lịch và di tích cổ) và một hay hai ông của đồng cự thể thao. Mấy ông đó ngồi ô-tô. Ngoài ra không ai chịu dùng chân để chạy theo hết.

Chỗ khởi hành là đầu cầu Doumer. Người ta đếm ước chừng được con ba trăm cái xe đạp cùng với ngời cười hay dắt chúng nó. Nếu gọi đó là những « con ngựa sắt », thì phải nói chúng nó bí bõng đủ các tiếng kinh-coong. Sự hoạt động áo ào vì tiếng chuông xe, tiếng người cười, nói, gọi nhau. Đầu các hàng xe: từ xe « cuộc » mới mênh mang, đến những xe nhoc mệt già qua. Gần đủ các khò người: to, nồng, cao, gầy, lùn; nhưng bè ngoài, chưa ai có vẻ già đến năm mươi tuổi.

Sự áo mặc cũng khác nhau như thế. Áo mặc rét, áo mặc nhẹ, quần dài, quần cộc, màu sẫm, màu nhạt, thứ trắng, thứ xanh... Mùa và tiết trời bị họ nhìn và hiểu mỗi người một khác.

Đến giờ lên đường.

Xe ô-tô của tổng cục bắt đầu mở máy thi xe đạp cũng bắt đầu tiến lên. Qua cầu. Qua Gia Lâm. Đoàn du lịch chới bồng băng đi như nước chảy. Người nào cũng thấy mình là một nhà vô địch, không thi ít ra cũng có thể khinh được những người có xe đạp mà ở nhà Thanh Lang luôn luôn quắc mắt nhão thẳng đường trường. Cả đến Lê Ta cũng vậy. (Lê Ta mờ tướng đến một giải Hà-Nội-Hà-Phòng khứ và hối).

Sự hăng hái công cộng làm quên đường dài. Cầu Luông bồng hẹn

ĐI THĂM ĐỜI XƯA BẰNG XE DẠP

PHÓNG SỰ của LÊ TA và THANH LANG

ngay ở trước mắt. Mọi người hâm hố đạp tới và đứng nghẽo lại. Cầu bị cầm vì đèn giờ ô-tô-ray sắp qua.

Sự hăng hái và sự nóng nảy của cả bọn dần cả lại một nơi. Nỗi bức

đọc biền tinh ở nét mặt và điều bộ một vài người cao có đi lại lại trước cái dào chấn.

Qua cầu Luông. Một thời đường nhựa của ván mìn. Rồi rẽ vào một đường đất. Đó là — ấy là nói ví dụ — một con ron lớn đã đầy dưa rói nằm im. Nghĩa là đường đi rất ..

ngõ ngoéo.

Con đường ấy lại có những chỗ lồi lõm, đè làm khó dễ cho những bánh xe boa bon, và có những cái bỗn tên là hổ trâu, đè cho chân người ta thật xuồng. Vài ba cái cống có một khe hở, không đến nỗi rộng lầm, cũng may. Bờ đường còn nhiều chỗ thoại thoát và chúc xuồng một cách quyến rũ và đáng yêu. Nhưng lại cũng may, không ai nhận sự mới mọc của chúng đè mà dám cả xe lừa người xuồng ruộng.

Bởi thế, không mấy chốc, đoàn người trên xe đã bình yên đến Loa thành.

Đến nơi, những người nhoc ngồi thở. Còn những người không nhoc — như mấy ông trên ô-tô chẳng hạn — thì không thở: mấy ông nói đến sự tích Cồ loa.

Ông bầu Lai mời các bạn du lịch vào trong sân, rồi xin nói trước. Ông Giáp nói sau.

Chúng tôi ngồi bập thở ở một nơi. Lê TA thở cả ra đẳng tai. Tay vẩy tai chúng tôi vẫn làm tròn cái phận sự tự nhiên của nó. Vì thế nghe được những câu sau này:

ÔNG LAI: — Thưa các bạn... danh thắng.. tri dục... thể dục... đức dục...

ÔNG GIÁP: — Thưa các bạn... đức dục... thể dục... tri dục... vân vân...

Những loạt vỗ tay nô rao lên. Lê TA cũng như Thanh Long vỗ tay dữ hơn cả. Rồi từ đó, một bên ta

nghe những câu khôi hài của thiền giả binh phàm, một bên tai nghe diễn già, chúng tôi đứng dậy theo cuộc « nói chuyện ». Đại khái nó thế này.

Ông Lai nói rõ về sự ích lợi của thể dục, thể thao... Ông Giáp, với nỗi lời, nói đến sự ích lợi khác của

những điều ông biết về lịch sử Cồ loa: « Thành Cồ loa có dã lầu lâm... Thành Cồ loa không phải mới có mấy trăm năm .. Nó đã có hơai hai nghìn năm rồi đây ! »

Cầu sau cùng này hồn có một ý vị riêng với diễn giả: vì chúng tôi thấy ông cười.

Rồi sự vui tính này giục ông vui lòng thuật cho chúng tôi nghe về ý nghĩa tên Cồ loa, rồi cả cai thảm tinh tiền thuyết ở Cồ loa: đó là chuyên nô thần, vua Triệu Đà, Nàng Mỹ Chân và chàng nòng, viên « do thám » Trọng Thủ..

— Vậy giờ, xin các bạn đi xem giếng mắt rồng.

Cái giếng mắt rồng trước mặt chúng tôi chỉ là một vũng chằng biết nông hay sâu, nhưng nước đục làm. Ở giữa, một cái miệng tròn hẳng bờ sát vây lấy một cái vũng nữa, nước bên trong đục hơn nước bên ngoài.

Lê TA bắn:

— Ý hồn đây là mắt rồng.

Thanh Lang bắn gót:

— Vâ ý hồn con rồng ấy đau mắt. Lúc sang xem dinh Cồ Loa và cái « cây đa chia ba » của cái dinh, Lê TA bắn liên tưởng đến sự chia rẽ.

— Ta chia tay thôi!

— Sao? Chia tay? Thế còn đi đến Gióng, rồi Định Bảng, rồi Bách Môn, rồi rừng Sặt?...

Lê TA nhất quyết:

— Mặc, tôi không đi đâu nữa. Tôi quay về.

Và một mực theo sự quyết định của minh một cách rất oanh liệt.

Thanh Lang không nói thêm,

và tự phụ có cắp đôi đai súng nền bảng bài bắt tay người có bộ đai lười biếng hờn minh.

Và từ đây, Thanh Lang, như một người anh hùng có thừa quả cảm, vui vẻ lên đường thẳng bon về Phù Đổng... cũng như mọi người.

LÊ TA

Đền Gióng

Tôi từ giã Lê TA rồi ra đi với cái binh ảnh thành Cồ Loa lờ mờ trong trại.

Lần này, đạp trên một bờ đê cao mà rộng. Con đê lớn ấy có hai rặng phan chạy dài bên bờ. Phía dưới hai bờ là ruộng lúa xanh xa rộng. Đê dài chừng đến bốn năm cây số. Bởi tôi đi sau cùng nên lúc đến họ đã nghỉ ngơi, và ăn uống gần xong cả. Quanh qua các cung điện tôi đến một gian đèn ba gian cửa đóng kín mít. Ông từ ở đấy bảo rằng: trừ ông ta ra còn thi vua chúa, chức dịch và ai ai cũng không được vào nơi ấy. — Ông Giáp cũng nói với chúng tôi thế. Chúng tôi chỉ còn một cách: đi ăn quà và sửa soạn từ bờ cái đền bi mật trong cái khu đất sầm uất, trũng thấp và âm u của làng Phù-Đổng.

Ăn quà với di đường là những công việc chính, cho nên tôi ra tìm một hàng phở ngay.

Chưa ăn xong bát phở thứ ba đã lại có tiếng vục lèo đường.

Bổng xe đạp nằm ngon ngang khập nơ lại được chúng tôi sách cõi dậy. Mọi người nhầm phương chùa Lý Bát Đế tiến hành.

Muốn đến đây, đi theo con đường giữa ruộng sê gần hơ đường cái nhiều lầm. Hầu hết đều theo con đường trên bờ vải anh chor vơ, leo dèo theo lối đi xa, đi tìm cái nhoc của cái số đông bỗ lại.

Vài quán gach bén đường, dăm căn nhà tranh trong xóm làng hay tro troi ở giữa đồng, đấy là clô chúng tôi dừng chân tạm nghỉ. Bỗng nhiên gần gửi với những người quê mùa, quần nau áo vải, mặt dám nắng, lời nói ngay thực, mọi người lấy thế làm vui lâm. Trong quán nước, họ tò mò nhìn những thức quà lạ: búi riêu, hánh da, kẹo vừng, có nơi có cả bỗng rang, bỗng mật, bạch gai bỗng trong lá chuối khô, đượm chút vị đường và cau, trầu và thuốc lá. Gian hàng hép lỗ nhỏ những đầu người. Tiếng cười nói

(Xem tiếp trang 18)

Muốn đẹp

Một cuốn sách chỉ dẫn một cách đầy đủ những phương pháp làm cho người đàn bà trở nên đẹp.

Không làm quảng cáo riêng cho một thứ phẩm súc nào, sách này dậy rành rọt những cách làm cho da tươi và nhõ, lông mi dài và cong, vú nở, minh thon, chữa hôi nồng, hôi nách, chữa chung cá, cách lập thể thao để giữ cho thân hình được cân đối v.v... Giá mỗi cuốn 1p.00. Ở xa gửi lanh hóa giao ngan

Bán tại:
DAO - LAP
97, Phố Hàng Gai — HANOI

Kiêm tiền đẻ!

80 vạn đồng một năm

Xir Bắc-kỳ mỗi năm phải mua của ngoại quốc gần 2 nghìn tấn quả, trị giá là 80 vạn đồng bạc.

Muốn lấp lại số tiền ấy chỉ có cách đọc quyền:

Giồng cây ăn quả
(La culture des arbres fruitiers)

Tác giả Nguyễn Công-Huân, Bắc-kỳ Tham-tá Nông-hinh

Số BIẾT cách giồng giọt đủ các thứ cây để lấy quả mà bán.

Sách dày 226 trang, có 112 hình ảnh, Giá 1p.20 (ở xa thêm 1p.30 trước)

BÁN TẠI: LIBRAIRIE CENTRALE

110 Rue du Pont en Bois — Hanoi

Prochainement: 60 Bd Borgnis Desbordes, Hanoi

TIN VÀN...

VĂN CUALÉTA

TÔI nghe vàng vắng như có tiếng đàn nỗi... Tiếng âm nhạc tưởng cài lương. Và lúc đó họa theo điệu oán.

« Cảnh sắc của Thần kinh, xinh tươi và hoa lệ quá. Vài chiếc pér-soires nhẹ lướt trong sương chiều mờ ảo nồng như bóng mộng; tiếng gió reo dài trên bến vắng dùa hồn như tiếng nhạc ảo huyền xa xăm... »

Không phải là văn chương của một người bút văn hoa đâu!

Đó chỉ là câu nói chuyện.

Và câu chuyện đó không nói trên sân khấu nào hết.

Cũng không phải trong tiểu thuyết.

Đó là lời ông Võ Việt Cường nói với ông Lê định Thạch.

Ông Cường nói câu ấy ở Huế. Ông Thạch thuật lại trong... *Tin Mới Thể Thảo*.

« Một con dao bùa nhọn hoắt và sáng loáng để cạnh một con lợn.

Một kẽ nồng nồi liền bảo ngay : — Rồi con dao sẽ đâm chết con lợn.

Có thè lầm, có thè lầm lầm. Nhưng biết đâu một ngày kia con dao bùa nhọn hoắt và sáng loáng chửa đâm chết con lợn mà rồi đã bị phản lợn, nước dãi lợn làm cho cản đì. Rồi thì đến nát thành phân để cho con lợn ngọa nghê nằm lên... »

Cái gì thế nhỉ?

Chuyện gì mà có con dao bùa để cạnh con lợn? Rồi lại có kẽ nồng nồi bảo con dao bùa (nhọn hoắt và sáng loáng) ấy đâm chết con lợn? Rồi lại có kẽ không nồng nồi vẫn lại bằng cái giả thuyết nước dãi và phản lợn làm cùn đì con dao bùa? Rồi lại có cả lúc con dao bùa nát thành phân, để cho con lợn nằm lên... và lại nằm một cách « ngọa nghê »?

« Con dao bùa sở dĩ giết con lợn là nhờ ở tay anh đỡ lè. Mà anh đỡ lè sở dĩ giết được con lợn cũng vì nhiều... » nguyên nhân khác (tôi đánh dấu đây!). *Mà những nguyên nhân khác ấy sở dĩ có cũng vì nhiều nguyên nhân khác nữa.*

Vân vân...

Cả một vấn đề nhân quả to tướng. Nhưng chuyện gì mà quan trọng thế?

Còn chuyện gì nữa?

Lý sự của ông Huynh Hoang Lê Văn Truong đấy mà!

Mút và Hít là hai bộ khôi hài của hai nhà độc tài Mussolini và Hitler.

Hai « họ » ấy ra đời do cái lối đặt tên ngôibich nguy hiểm của báo Phong Hóa trước.

Sự ngôibich nguy hiểm ấy được nhiều bạn đồng nghiệp bắt hước. Nhiều tờ báo đã đem « Ông trưởng họ Hít » ra trên trang trống bút bông đầu.

Chả ai bao sao.

Chúng tôi lại còn tự cho mình cái vinh hạnh - - nói thế cho sang - - được làm đầu tên cho các ban.

Nhưng « mut » và « hit » nhiều khi đã là quá cái bộ phận cuối

của chúng. Cả trong những bài « xã thuết » đúng đắn, chúng tôi đã từng thấy những tiếng « họ Mút » và « họ Hít » lơ láo giữa những câu bàn luận không có gì là khôi hài.

Người ta còn đi xa hơn.

Vừa rồi, một tờ báo miền Nam (báo Đồng-Phương) có người đã dùng tiếng « Mút-liên-sanh » để chỉ một nhà thi sĩ: A. de Musset.

« Một ngày nọ, Mút-liên-sanh (cũng họ Mút, nhưng không ghê gớm như Mút-sô-li-ni) tình cờ trông thấy một con chim... »

Rồi « Mút-liên-sanh » thế này, « Mút-liên-sanh » thế nọ, nhà viết báo hóm hỉnh ấy cho độc giả nghe mãi tiếng cười trơ trẽa của ông ta.

Ông ta là ông đỗ.

Và là một ông đỗ có cái tên dị kỳ là Đỗ Quái.

Dị kỳ nhưng chọn rất đúng.

Vì ông Đỗ Quái nói cái quái gì cũng đều quái lạ hết.

Ông bảo: « Maôn làm thi sĩ phải biết nói láo trước đâ. »

Và lấy cái thí dụ chuyện « Mút-liên-sanh » với bài thơ « con chim lèn-dèn ».

« Mút-liên-sanh tưởng làm, hay là dụng tâm tưởng làm con chim « lèn-dèn » (le pélican) nuôi con bằng gạo ruột nó.

« Hè đã dụng lèn nói lèn, tức là... nói láo »

Ông Đỗ Quái pha trò đấy, tôi vẫn biết.

Nhung pha trò như thế cũng tức là... nói láo.

Đỗ-Quái chế rêu:

« Cũng như một lì thi sĩ của chúng ta hể vịnh cảnh trời đông là thè náo cũng nói đến băng, đèn lugel, mặc dù ở cái nước Đại-cồ-Vết, chàng ta chẳng bao giờ thấy cái băng, cái lugel là trắng hay... (bacham) den »

Thấy cái tuyết là trắng hay.. đèn? Đỗ Quái, quái tai!

Đỗ-Quái chế rêu những người thấy tuyết ở những nơi không có tuyết. Được lắm.

Nhung đến lượt Đỗ Quái, thì Đỗ Quái lại thấy tuyết ở nơi chí có sương mù. Hơn nữa kia:

« Một buổi trời đông lugel phả mây mù là ván Đỗ Quái đích ở cầu : Dans les brouillards du soir »

Đỗ Quái thôi ư?

Không! Đỗ Lão nứa chứ.

LÊ TA

Quân tử Tàu và quân tử Tây

ở hội Trí thể Đức Thái bình

T A có nên n i ngay đó là đầu đề bài diễn thuyết của ông Phạm học Hải, tri phủ Thái-ninh vừa nói ở hội quán Trí Thể Đức Thái-bình tối hôm thứ ba 25 Mars vừa rồi không?

Thực ra, đầu đề như sau này : « Le sage Confucien et l'honnête homme françaïs du 17 ème siècle »

Trong một tiếng đồng hồ, với một giọng uyên chuyên dễ nghe và một thứ Pháp văn không ghê sợ cầu kỳ, và sự hoa mỹ, ông phủ Hải đã cực lực làm cho quân tử Tàu và quân tử Tây gặp nhau & đất Annam. Cái công trình ngoại giao đó còn một chủ ý nữa : phá đố cái thành kiến chia rẽ của Kipling: « Phương Đông là phương Đông, phương Tây là phương Tây, không bao giờ chúng nó chạm trán nhau ». Ông Hải sẽ cho ta thấy hai phương chạm trán lầm.

Cho được: đến cái kết quả đó ông mang hết cái học vấn rộng như bể ở nhà trường ra để giảng một bài về « văn lý và lịch sử văn chương Đông, Tây. Kể về công phu khảo cứu thi thực đáng khen. Nhưng, nhau như vâ hòn con chí chi, ông rào rập, đòn sao : « Đây chỉ là những điều nhỏ lai của mấy năm ở trường Đại học. Tôi xin kính cầu ghi lòng biết ơn đối với hai bức giáo sư đại danh-vọng của chúng tôi : ông Phạm-Quỳnh, Thượng thư bộ Quốc gia giáo dục và ông Houlié giáo sư thạc sĩ hiện đang nghỉ ở bên Pháp... »

Ngoài những danh sĩ các nước mà ông thường dẫn chứng bằng những đoạn văn cầm-lú, ông Hải nhắc luôn đến tác giả cuốn *Essais Franco-Annamites*. Chỗ ý đê cuộc lập luận của ông vui mừng tràn thêm một tùng.

Giá lúc này ông Phạm Quỳnh có mặt ở hàng đầu thính giả !

Nhung dù có rất nhiều thiện cảm đối với nhà học giả họ Phạm, - không biết ông phủ Thái-ninh có họ gần họ xa với ông Thượng thư bộ Giáo dục không, - chúng tôi cũng phải nhận thấy một điều: cuộc nói chuyện của ông Hải giống một bài giảng họa ở nhà trường hơn là một cuộc i i chuyện.

Và sau một giờ so sánh kỹ lưỡng, chúng tôi vẫn chưa nhận thấy hai thứ quân tử Đông và Tây gặp nhau ở chỗ nào?

Theo ông Hải, người quân tử của ông Không là người bẽ tôi trang, người cha biền, người con biếu. Những hành vi của người quân tử không ra khỏi ba điều: nhân, trí, dũng.

Còn người quân tử phương Tây ?

Người quân tử phương Tây là « honnête homme », là người lương thiện, là một nhà quý phái mà không cần phải do một quý tộc sinh ra, một người thông hiểu mọi vấn đề mà không bao giờ khoe khoang, một người yêu kỹ thuật, quý sắc đẹp, thương nhân loại, mến Tao-hà, vân vân... một người trưởng già mà không trưởng già chút nào.

Do đó, chúng ta thấy: ông quân tử Tàu tự bô buộc trong vòng lẽ nghĩa, lúc nào cũng nghĩ đến vua, đến gia đình, đến cương thường luân lý, ít khi dám nghĩ đến cái sở thích riêng của mình. Ông quân tử Tàu ra ngoài đường phải nhìn thẳng, trông thấy dân bà phải lèng trinh. Mầm mống cùi cõi con con cũng cùi phạm tội với cương thường.

Trái lại, ông quân tử Tây được tự do hơn. Giữa những cuộc hội họp trong phòng khách vẫn thường, ông quân tử Tây được phép đến gần nhũng bà, những cô xinh nhất để tán dương sắc đẹp của họ hay ngồi chung tisch của mình. Không những thế, ông quân tử Tây còn được phép làm tất cả những việc gì không trái với nết đạo, tự do phát triển cái bản năng và lý trí của mình. Ông quân tử Tây có thể lười biếng, nếu cái lười biếng ấy không hại đến ai, ăn ngọt, mặc đẹp, tán rác khi già sìn ông cho phép ông ăn ngọt, mặc đẹp và tài lém lỉnh của ông cho phép ông lẩn rúc.

Bởi thế chúng tôi thấy rõ ràng nếu ông quân tử Tàu gặp ông quân tử Tây thì trước hết ông quân tử Tàu phải sửa lại cái mũ cánh chuồn cho ngay ngắn, xiêm áo cho đứng mực. Doạn ông quân tử Tàu nghiêm nét mặt, trình trọng sá một cái thật dài. Lúc nói chuyện thì ông quân tử Tàu phải dẫn chứng cõi kim, tán dương vua Nghiêm, vua Thuần.

Còn ông quân tử Tây?

Ông quân tử Tây sẽ rất khó chịu về cái lẽ nghĩ đạo mạo của ông quân tử Tàu. Ông quân tử Tây vui vẻ, bô nã ra, thò tay định bắt tay, nhưng chợt thấy mắt hai tròng soe của ông quân tử Tàu, dàn khải phái rụt tay về và hâm cái nụ cười ngoại giao lại.

Ông quân tử Tây nói về kỹ thuật, văn chương, có áy xanh tốt, bà này có duyên, cô kia xinh đẹp Ông quân tử Tàu cười nhạt, nghe bằng nhũng tai lợ děn, và tò vò khinh bỉ nứa cung nén.

Kết cục, hai ông quân tử gặp nhau đầy nhung nhất định không hiểu nhau, và sẽ từ giã nhau trong một bần không khí không dầm ấm lầm.

Cái công trình đáng quý của ông phủ bô thể thành công cốc: Đông và Tây vẫn cứ xa nhau như thường.

Và khi ở hội quán Trí Thể Đức Thái-binh ra về, chúng tôi có cảm tưởng thích làm một ông quân tử Tây hơn làm một ông quân tử Tàu.

VĂN HÓA

Hội Việt-Nam Mỹ-Thuật Kỹ-Nghệ họp

Đại-hội-dồng

Đến chủ-nhật 7 Avril, hời 2 giờ chiều, Hội Việt-Nam Mỹ-Thuật Kỹ-Nghệ họp Đại Hội-Dồng thường niên tại Hội-quán Hội Trí-Trí, phố Hàng Quai số 59 Hanai. Trong chương-trình năm nay có hai điều quan-trọng là bầu lại ban quản trị và bầu các khảo-sát viên (membres des jury).

CABINET D'ELECTRO RADILOGIE

Hanoï — 54, Boulevard Gia-Long — Tél. 1275

Docteur NGUYỄN-DÌNH-HOÀNG

Membre de la Société d'Electro-Radiologie
médicale de FRANCE

Ancien Assistant d'Electrologie Radiologie

à l'Hôpital de la PITIE à PARIS

MÉDECINE GÉNÉRALE
MALADIES DU TUBE DIGESTIF
MALADIES DES POUMONS

CÓ CỨNG MÓI ĐÚNG ĐẦU GIÓ

Thùa thơ áu

(Tiếp theo)

Cha chết

NHƯ ta đã biết, cha mẹ còn sống thì con không phải lo lắng gì cả, vì đã có cha mẹ lo hộ. Nhất là cha, vì đối với pháp luật, thật đúng câu « con có cha như nhà có nóc ». Tay cái nóc có khi rột hay nặng nề, hay xấu xí không ra làm sao, nhưng đó lại là một chuyện khác.

Nhưng cha mẹ không có thể sống lâu như ông Bành Tô được. Thế tất có một ngày kia sẽ chết,



và cái ngày ấy có thể xảy ra lúc con còn bé dại. Lúc đó, thì đời đứa trẻ sẽ ra làm sao? câu hỏi ấy đã khiến nhiều nhà pháp luật bóp trán bối nhiêu lần rồi.

Nếu mẹ chết, thi ở bên annam ta tình thế của trẻ con không thay đổi gì mấy. Có lẽ người cha di lấy một người di ghê dè bù một cách đơn giản cho con một người mẹ khác. Còn về mọi phương diện khác, thi con vẫn ở dưới quyền cha như hồi mẹ còn sống. Nhưng nếu cha chết thi tình thế khác hẳn.

Giám thị.

Vì mẹ ở bên ta cũng có nhiều thứ mẹ, chứ không phải như ở bên Pháp chỉ có một mà thôi. Ít ra ta cũng vẫn minh hơn ở chỗ ấy. Ngoài bà mẹ ghê mà tôi vừa nói đến, ta cần phải kể đến mẹ già và mẹ đẻ nữa.

Ta có lầm thứ mẹ như vậy là vì dân ống annam có lầm thứ vợ: vợ cả, vợ kế, vợ lẽ và nàng hầu. Người dân ống vạn nhất



chết, ấy thế là cả ngần vợ già chồng. Nhưng theo luật, thi chỉ có một vợ, người vợ cả, là có quyền. Tất cả con chồng đều là con bà ta cả. Thành thử con vợ lẽ có những hai mẹ, mẹ đẻ và mẹ già, và người mẹ chính thức lại không phải là người mang nặng đẻ đau, mà là người dân bà đã có cái kỳ công được: người cha cưới làm vợ cả.

Quyền to nhất của người mẹ già ấy là quyền làm giám thị đứa trẻ vị thành niên cho đến lúc nó trưởng thành. Nhưng không phải là một quyền bắt đi dịch. Nếu bà ta bước đi một bước: nứa chảng bạn mà cứ giữ riết con chồng làm con mình, thi có lẽ bà yêu nó đã đánh, nhưng bố dượng nó thường trông nó như một cái quái vật không biết ra đời để làm gì. Vì thế nên người mẹ già lấy chồng khác hay ăn ở phóng túng, luôn luôn phải làng nhau



và thi quyền giám thị kia bị mất. Mất đối với bà ta mà thôi, vì chảng nhẽ cứ để đứa trẻ hờ vơ không ai chăm nom dạy dỗ. Q lyén giám thị vì thế luật bắt ông bà đưa bé lú: đó phải nhận, và nếu ông bà chết hết, thi đến lượt anh cả. Vạn nhất anh cả cũng chết rồi bay hẵn còn để chồm thi hội đồng gia tộc sẽ tìm người giao cho trọng trách ấy.

Hội đồng g'a tộc

Hội đồng gia tộc là hội đồng họ hàng của đứa trẻ, mục đích là để giữ gìn bênh vực quyền lợi của nó. Ấy là luật pháp đặt ra mong một cách xa xôi như thế, chứ còn về mặt thực hành thi một đời khi cũng như các hội đồng khác, nó hóa ra hội đồng chuột. Chẳng thế mà có người được gọi ra để nhập vào hội

đồng ấy lại thường là mình đi làm chứng hộ và nhất định đòi được tiền xe pháo mới đi cho

Hội đồng ấy đối với thuộc dân khác với dân bảo hộ Một cậu bé tình cờ sinh ra ở Hanoi thi hội đồng có hai người họ nội và hai người họ ngoại, thêm một ông trưởng tộc nữa và ông chánh tòa án hòa giải nữa; nhưng đối với một cậu bé sinh ra ở ngoại ô Hanoi hay ở Hải Phòng chẳng hạn, thi hội đồng chỉ có bốn người họ nội và thêm ông chánh hội hay lý trưởng là đủ. Tại làm sao lại có sự khác nhau xa như thế, tuy hai cậu bé đều là người annam, nói tiếng annam và ăn rau muống annam như nhau cả? Đó là một điều khó hiểu cũng giống trăm ngàn sự khó hiểu khác. Nhưng đại khái ta có thể bảo rằng một nguyên nhân của sự khác nhau ấy là sự không thống nhất của luật lệ annam trong ba kỳ: sự không thống nhất ấy khiến luật pháp annam chỉ chít như cái rùng rật, cây cối chi chít, cho đến các vị quan tòa lão luyện hay các vị trạng sư có kính nghiêm chui vào đời khi cũng trầy da trán mà không biết lỗi nào mà ra nữa. Tuy nhiên, ta nên nhận rằng luật có khắt khe bắt buộc như vậy lúc nào họ mẹ họ cha đưa trẻ thừa nhiều người mà thôi. Vì nếu tất cả họ hàng đứa bé vẫn vẹn có độ hai người mà cứ nhất định tìm ra bốn mươi thành hội đồng gia tộc thi có lẽ đợi đến lúc đứa bé già rồi cũng không được. Vì thế nên hễ thiếu

người trong họ, thi thôi xây nồi vở để, bạn cũng được và làng diềng cúng xong.

Công việc của hội đồng cũng khác nhau, nào bầu người giám thị bay bảo dưỡng cho trẻ vì thành niên, nào cho phép đứa trẻ lấy vợ, nói tóm lại, những việc quan trọng đến đời của đứa trẻ.

Nhưng hì đồng chỉ có đối với những đứa trẻ.. nội tình mà thôi. Nếu cha mẹ đứa trẻ theo không nhau, không có giá thú gì, thi đứa trẻ chỉ biết có cha có mẹ, còn họ hàng thi họ không



biết tới và, ăn miếng trả miếng đứa trẻ cũng không biết tới họ

Vì vậy, hễ cha mẹ những đứa trẻ khôn ngoan như thế chết đi, thi chỉ có anh em chị em nó là được quyền giám thị, và nếu nó có độc một mình ở trên đời, thi tòa án sẽ là hội đồng gia tộc của nó và sẽ định người đứng làm giám thị cho nó. Tòa án ấy ở các nhượng địa là tòa án sơ cấp Pháp và ở các tỉnh là các ông phủ, huyện chánh tòa án đệ nhất cấp. Như vậy, ít ra những đứa bé vò duyên này cũng được nhận họ nhận hàng với các ông quan!

(Còn nữa) .
TƯỞNG-VÂN



Anh ơi! Sắc đẹp đâu phải là hạnh phúc là bền! Đệ xin thế rằng: xuốt đời đệ không tên lấy vợ đẹp

LÚA THIÊNG

của HUY - CẨN

in hai màu

SẮP ĐỊNH GIÁ ĐẶT TIỀN TRƯỚC

— NHỮNG BẢN SÁCH ĐẸP —

Đi thăm đời xưa bằng xe đạp

(Tiếp theo trang 15)

đi ào ào nhau cất cao giọng.

Những cô hàng xinh xắn, má trắng hồng, đỏ lên vì trời nắng và vì lời ghẹo, là những chủ hàng được người ta nâng vào thăm hơn cả. Về đẹp mộc mạc của cô thô nô làm gợi tình hiệu kỳ của bọn trai tỉnh. Và trái lại, đang dấp bành bao lịch sự của bọn thành thị hẫu cũng có đôi chút dè cho lòng các cô hơi xôn xang.

Những lời được mỹ-lý gọi là lời ơng huơm trao đổi như thế này :

— Cà ấy không chê được!

— Kèng lâm!

— Lại đây xem nào!

Lời bén nứ đáp :

— Ô hay cái nhà ông này!

— Có buồng tôi ra không nào!

— Ở nà! cái bắc mới hay chứ?

Từ chùa Lý-Bát-Đế trở đi thì tôi bắt đầu chán nản òa dù vào cuối du lịch. Chùa Lý-Bát-Đế thuộc địa phận làng Di-b-Bàng. Làng này có tiếng là nhất Bắc kỳ về phong cảnh giàu có. Chùa ở trên một khu đất bằng phẳng phẳng phất hình lát cái cành sen. Và chỉ vì có lát cành thôi nên nhà Lý ta chỉ làm được có tám đời vua. Thực cũng đáng tiếc. Vì các bạn bẩn đã hết thời kỳ oanh liệt của nhà Lý. Có nhiều di tích của Lý-Anh-Quân để lại. Những tượng chàm, môt cái sập, và vò khối nay trong một lầu ở cái đình nghiêm trang. Tôi nói theo lời ông Gáp đây.

•

Chùa Bách-Môn

(xin chùa thêm: một trăm eá cửa)

Sau khi... nghe sự tích chùa Lý-Bát-Đế (hờ tám vị vua Lý) « Thu lại

một nơi cho đỡ tốn » (lời ông Giáp) và sau khi... mở một cuộc lạc quyên (!) tôi lại lên đường.

Câu truyện lạc-quyên đây: Nhiều bạn vì mê nhạc quá, ăn rượu nếp và giải khát bằng mía của hai nhà hàng xong, cũng vì mê nhạc quá không móc nồi tiền ở túi ra trả nữa. Người đàn ông (đàn ông có tiếng là gan) vì lồ vốn ít đã được tôi bỏ tiền riêng ra trả cho, nên không khóc. Bà hàng kém thê vì lồ nhiều hơn nên lại khóc. Bó mía hơn một đồng chỉ thu được hai ba hào. Sự dàn xếp cũng tạm xong, nhờ một bài bạn sốt sắng đứng lên làm việc nghĩa hay bồn phận cho đoàn.

Tôi cứ cố nói đè n vào óc bà hàng đó:

— Nay bà à! Không phải họ không muốn trả tiền đâu. Họ đi xa vừa nhạc mệt chưa kịp trả đấy... Ai quít của bà một hai xu làm gì. Thời thế là đã đủ tiền đấy nhé!

Bà hàng cười trong nước mắt lấy làm may mắn rằng mình đã mua được sự vui mừng ấy bằng tiền vốn của mình.

Quanh phía đồi Lim xong, chúng tôi bắt đầu xuống dốc. Quãng ấy trở nên đẹp mắt và nên thơ và cũng Phieu nói tôi không biết làm thơ. Một khúc đường đất đỏ, men theo một sườn đồi có cây xanh tốt, hai bên những thách đất cao bằng đầu gối, bực thấp bức cao ngăn ra từng khu cây thấp và nhỏ. Dưới chân đồi ruộng nối nhau đè dì đến một hai cái đồi khác, cũng cây um tùm xanh lèn trên cao không khí thở nhẹ và người khoan khoái. Chùa Bách Môn



THẠCH

— Ở nhà quê không khí trong sạch hơn ở thành phố nhiều.

— Thế sao người không lập ngay thành phố ở nhà quê có phải tốt không nhỉ?

ở chỗ cao hơn nữa.

Bỗ xe leo được tối đây rồi, tôi và ông Gáp cùng đồng ý nbau ngồi xuống. Ông Giáp, vì ở trên ô-lô nên không đè ý đến hai cậu bé dưới 15 tuổi, chứ tôi, tôi đè ý đến hai người anh hùng tí hon về sức dai đó từ lúc ra đi. Hai cậu đạp nhanh gấp đôi chúng tôi vì dây xe bé, và cũng đến trước tôi.. phần nhiều gấp đôi thi giờ, kè từng hai ba phút một.

Tôi định sẽ đến một lát kích hai lớp với các song thân các câu, như sau này: Lúc về Hanoi tôi sẽ lai hỏi cha mẹ các cậu và khen: « Ông bà có cậu em khỏe mạnh lắm. Thật là một điều rất đáng mừng! » Tất nhiên là các người này vội vã sang sướng và

vội vã kiếm lời nhύu nhutherford.. hay tăng bốc thêm câu con của mình với mình. Lúc ấy tôi lại nói: « Nhưng cho cậu em đi xa quá sức như thế là một điều không tốt. Rất nguy hiểm cho bộ phổi của cậu em nữa. Xin ông bà lưu ý đến điều ấy. Tôi có lòng mến cậu em nhà lâm! Xin chào ông bà ».

Đây là một cái bánh xe lăn xuống dốc, bánh xe không có hãm, vì lối đã lạc đầu đê. Nay xin rót lại... « con cưng » của chúng tôi, nghĩa là chùa Bách-Môn.

— Chùa Bách-Môn có cũng đã lâu lắm.

Một ban chừng đè ý đến cái « lầu lâm » của ông Giáp nêu hỏi câu này bằng tiếng Pháp :

— Tôi thấy không hẳn. Xin lỗi ông.. Hình như cũng gần đây thì phái.

Ông Gáp dàn phái trả lời:

— Thế-kỷ thứ mười tam.

Rồi ông Giáp nói qua về sự tích. Ông nói xong, chúng tôi đi xem chùa. Tôi lẩn mò đi đếm: dù một trăm cái cửa thưc. Kè cả những cái bé tí tẹo. Chùa ở trên đồi cao, dang sau rừng xanh rậm rạp và dưới sa bờ, rõ ràng ngang rọc trên thảm lúa môt màu xanh.

Tôi đang mải ngắm cảnh say xưa như một nhà thi-sĩ thì có người lai vòi vai đánh thức sự mơ màng của tôi.

Người ta nói đến sự hoan cuộc đi rừng Sét, vi nhiều « bô-dò » xo ve.

Cặp đùi « lao lực » của tôi cũng chỉ những đùi ve. Thấy hoan cuộc, tôi rất vui lòng, nhưng móm vẫn lòi ra người dẻo giai. Tôi cứ luồn lướn kêu :

— Vè à? tiếc ob!

THANH LANG



Nhà in RẠNG ĐÔNG

194, PHỐ HÀNG BỘNG LỜ — HANOI

Một nhà in tổ chức rất hoàn bị, nhận in đủ các công việc: cả các công sở và tư gia, in các thứ sách vở, báo chí, tiền thuỷết, factures, reçus, cartes visites, invitations, faire part, cahier des charges, v.v...

Nhà in RẠNG ĐÔNG

194, Phố Hàng Bông Lờ — Hanoi

Một nhà in mới mở, dưới quyền giám đốc của ông NGHIỆM XUÂN HUYỀN. Có nhiều chữ mới, và nhiều kiểu chữ, công việc in kỹ thuật nhanh chóng, đúng hẹn, giá phải chăng. Muốn về sau này khỏi hối hận về giá cao, in xấu đẹp, thi: Trước khi in, hãy cứ một thứ gì, nhiều hay ít, quý vị nên lại hỏi già, xem mẫu và chữ của

NHÀ IN RẠNG ĐÔNG
194, Phố Hàng Bông Lờ — Hanoi

Préparation au DEPSI et au Brevet Élémentaire

par BOÀN-NỒNG - NGUYỄN-LÂN - NGUYỄN BÌNH THỦY

Professeurs au Lycée Khải-Định — Hué
Avec la collaboration de plusieurs Professeurs des Institutions publiques et privées.
Recueil de compositions françaises, de dictées avec questions et réponses, de problèmes de géométrie, d'arithmétique, d'algèbre, de physique et de chimie, sujets donnés aux divers examens, à l'usage des élèves de 3ème et 4ème années des Ecoles primaires supérieures et des candidats au DEPSI et au B.E.

Prix de vente Op.35
(ou contre un envoi de Op.40 en timbres - postes).

Conditions avantageuses pour les libraires
LIBRAIRIE HƯƠNG-GIANG

21, Rue Paul-Bert, 21 — Hué

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressessez-vous à la

Manufacture CÙ GIOANH

68 - 70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TEL 525

Về đẹp của
cặp mắt.

Mỗi buổi sáng tôi Arcancil một
lần, cặp mắt thêm sinh động.
Arcancil chế tạo khoa học bằng
chất ở đâu đưa ra không
nhưng bờ không chảy, không cay mắt
còn kín cho lông mày giấu ra, có
về đẹp thiên nhiên.
Arcancil có 9 màu đặc tính
tâm đẹp ra và dễ chịu.

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
COMPTOIR COMMERCIAL ARANCIL
59 HÀNG GAI
HANOI
NE PIQUE PAS

Phòng-tich và Phạm-phoug hay là da-i dạ dày

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẨM ƠN THÁI LÂM.



Khi đầy hơi, khi tức ngực, chia cơm, không biết đói, ăn chậm ti o, bụng vỗ
bình bịch, khi ăn no rồi thì hay o (o hơi hoặc o chua). Thường khi tức
bụng khó chịu, khi đau bụng nồi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người
thường ngao ngán và mệt mỏi, buồn bã chán tay, bị lão nám sắc da vàng da
bụng dại. Còn nhàn chướng không kinh. Một lần thấy dễ chịu hoặc khỏi
ngay. Liều một bát nồng Op.25. Liều hai bát nồng Op.45.

VŨ-DINH-TÂN, an tử Kim tiền năm 1920 178 bis Lachtray, Haiphong

Đại lý phân-hanh toàn tỉnh Haiphong: AN-HÀ, 13 Hàng Mã (Caiore) Haiphong
Đại lý phân-hanh khắp Đông-dương: NAM-ẤN, 100 phố Bonnal, Haiphong
Có kinh 100 đại lý khắp Haiphong và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-
miên và Lào có trao cát biển trên.

HOM NAY

EM VẪN ĐI CHƠI VỚI ANH DƯỢC !

— Ủa ? Bữa nay là ngày hành-kinh của em ma !
— Vàng ! Nhưng em đã có nồng trước 1 bộ RẠCH YẾN-HOÀN rồi.
Mấy ngày hành-kinh trước kia anh thấy em k ô sô ; bị ớn lạnh cả
ngày, hay những trận nhức đầu, cũng như con đau bụng kinh hồn,
là bởi em chưa biết thuốc ấy.

— Bây giờ tôi em không còn lo
rõ ngày hành-kinh i ứa. Ngày
kỷ đối với em là nỗi sự thường
— Thảo nào anh trang em v
về quê !
— Vâ, em còn uốn so rắn,
nhưng các bạn gái được biết như
em, thi cao ngay lo sợ nhưn cù
người dân bà ấy, sẽ thành nỗi
không dung sự i ứa nỗi cá.
— Đời sẽ cẹp, và đẹp hơn nữa
cô phải khôn k anh !



BẠCH-YẾN-HOÀN LÀ BẦU QUỐC ỦA HÀ H ĐÀI-GƯƠNG
(1 HỘP 1p 00)

Ban tại nhà thuốc VŨ-DINH DÂN 323 Marins
Cholon, Saigon, Phnompenh.

VĂN-HÓA N 8 Rue des Cantonais, Haiphong.

Muôn được khỏe mạnh

Sắc đẹp thái quái rất làm hại sức khỏe, lại có đeo bênh phong tinh (tổu
giang-mai, ha-an, bôi-xoài, d-tinh, thiền-truy). Các ngài đã chờ chờ với
chân nán, cầm gút vững lấy tinh-thảo vì nêu là nay đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131 — Rue de Hué — Haiphong

và chữa và uống thuốc không nấu, được kuối cháo chua mà lại bồi đắp
được sức khỏe. Trước đó uống không công phai, không hại sức khỏe.
Thuốc lợu 0,60 một ngày, uống một ngày ; giá : 1p.70; na-am 0p.30 v.v..
Nhà thuốc có thể nấu thuốc thân hiện để chữa koi-nur, bạch tr/c, phong
tinh, đau dạ dày v. v..

Có đại-lý ở các tỉnh.

CHEMISETTES — MAILLOT DE BAIN...

Các Ngài sinh ra đều thích dùng v/ ĐỎ & VÀ BÉ

Bản hồn tại hàng chính

PHÚC - LÃI

87, Route de Hué — Haiphong

TÉL. 874

Xem bệnh không mất tiền

Ở phố Hàng Bông số nhà 81, nhà trong có ông lang Quất
biên VŨ DUY-THIỆN theo lối tò truyền không có nở cửa hàng
lòe loẹt chỉ clâm nghiên cứu sách thư ốc, chưa cả nội ngoại
khoa, ai có bệnh gì xem mạch kê đơn bốc thuốc rất cần thận.

Có môn chữa lao khái rất hay, người đảo bà phải bệnh sẵn
mòn ho nặng, sốt chiều chữa rất công hiệu, nhà nghèo cho
don khung lấy tiền.

Ai hỏi gì Đề thư : VŨ-DUY-THIỆN
81, Phố Hàng Bông — HAIPHONG

CÁC NGÀI MUỐN DÙNG :

CHEMISSETTE

MAILLOT DE BAIN

PULL'OVER LAINÉ

Xin tìm cho được áo có dấu hiệu

Cécé

Vì áo đó hoàn toàn đẹp
và dùng được rất bền lâu.

Kính và bút máy

KÍNH : Các thứ kính dưỡng mục cật, vễn dù các số.
Có hộp 200 mặt kính để lưu trữ trước khi mua, không
lo ngại số cao thấp hạ cho con mít.

BÚT MÁY : Ngòi verre : Kalo, Olymp c, Bauxy Poure. Ngòi
vàng : Witternau, Parac, Fucr, Eversharp

CÁC THỦ BÚT MÁY KÈ TÌỀN 1 Ủ 2p.20 ĐỀV 33p.85

CÓ MÁY : Có máy điện khắc tên vào bút máy để làm kỷ niệm,

không lo mất, lén vỡ, bút cía ngờ khic.

Nếu làm quà cho ai, mà khắc tên người bạ vào
thì không gì nhả và quý báu

MAI-LĨNH N 60 G2 Phố Cầm Pfai — HAIPHONG

Téléphone N. 332

Hạnh-phúc gia-dinh

Nhẫn các bà tới kỳ ở cũ !

Muốn tốt tươi nên giữ màu da !

HOA-KỲ RUQU CRÙI nên soa !

Dung-nhan lại thấy đậm-dà hơn xưa !

Vừa giãn huyết, lại vừa săn cốt !

Về doan-trang đẹp tốt như không !

Ngay xuân cang đượm sắc hồng !

Càng tươi màu thắm, càng nâng tầm giao !

Gởi-thiệu bạn gái.

Bà-Thị HỒNG-LOAN

Thuốc quân
và xi-gà

MELIA

Hút êm dịu

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ BỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière - HANOI

THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao bồ-cốt, iắc-ké, Sâm, Nhung, Tầm-giải cây giàu, cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng ha-thảo, và nhiều vị thuốc bồ quát-giải theo trong bài thuốc Trường-sinh Gia-truyền chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt mà ngâm). Hương-vị rất thơm uống ngon tuyệt-trần, không có rượu thuốc, rượu bồ nào ngo-hỗng. Uống rượu này ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhớ lâu, bồ tinh, sinh huyết, thanh sáu quang-nhuận, trừ được các tật bệnh, suốt đời mạnh khỏe tré mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau như kẽm-tuôi đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả; Những người đau móm khói, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước độc, người bị bệnh ngã nước, bệnh phong-tịch, bệnh ho, hen, suyễn, bệnh thở, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng coo mắt cũng vàng) bệnh tê thấp, bệnh nhức xương, bệnh ăn không tiêu, ngủ không được, bệnh di-tint, mộng-tinh, thận hư, đau lưng, bốc hỏa, các ông giao-hợp yếu, các bà huyết sầu, kinh không điều, ra khí hư, những người đại-liệu không dồn, nước tiểu không trong uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG : Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (giá 0p.35) ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chai rượu bồ nòng dùng giá 3p.00, uống hết lại chế thêm rượu vào cho đến lúc nhai thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn đậm, ngâm thật nhiều bánh thuốc, il rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (aperitif) rất quen, dễ uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bồi, mà lại có đủ sức trừ được các bệnh như dã kẽ trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để uống được nhiều không say, không mệt, không bốc nhức đầu thì ngâm thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phu lão ấu và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bồ bao sáp đi. Xin nhận kỹ hiệu phạt 12 tag, có chánh-phủ chứng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khé

Nhà thuốc Hồng - Khé

Tổng-cục tại 88 Route de Hué (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt Nam đã được thường bộ-tích vàng và bằng cấp báu khen. Mua thuốc Hồng-Khé, xin nhận kỹ giấy hệu phạt 12 tag có chánh-phủ chứng nhận kèo lầm thuốc giả. Có bốn sách Gia-Bình Y-điety và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang. Có gửi linh-hóa giao-ngân dì các nơi.

Đã có bán khắp nơi

MỘT THÁNG VỚI MA

Truyện người ở với ma, rất ly-kỳ, rùng rợn.

A nát gan, yếu bàng via xia chờ có đọc nhưng khi đam khuya thanh vắng.

Tập thuyết của Lưu-trọng-Lư, nhà in Lê Cường, Hanoi xuất bản, gần 100 trang, giá 0p.25, in rất đẹp. Ở xa gửi mua bằng tem thư cũng được.

NHƯỢNG TỔNG

Bảng di từ bài « Thực nghiệp dân báo » được Quốc dân hoan nghênh đến nay chúng ta mới lại sắp được đọc vào của Ông Nhượng Tổng.

Với văn tài của Ông Nhượng Tổng chúng tôi không còn phải hèn dột nhiều lời gì nữa, nhưng tưởng cũng nên nói rõ rằng: Cuốn Tiểu Thuyết « Lan Hữu » của Ông Nhượng Tổng viết bởi gào đây, nhà in Lê Cường in sắp xong không có truyện gì thuộc về chính trị. Cái là một quãng đời và một cuộc tình duyên lát lèo của tài già kè lại với chúng ta. Nhưng khi đọc LAN HỮU tất chúng ta phải say mê đắm đuối với những người trong truyện hơn những khi chúng ta đọc Tố-Tâm và Hồ-Đứa... LAN HỮU hơn 200 trang, giá 0p.50. Bảng tư tây này sẽ có bán.



Mặt đẹp như xuân

MY-VIỆN

AMY 28 - HÀNG THANH 28 - HANOI

AI MỜ MY-VIỆN ? HIỆU HÓT TÓC

Nên mua máy uốn tóc: 100p. - 200p. - 400p. - dến 1800p. - Máy điện Rayon Violet: 80p. - 150p
Máy sấy tóc: 25p. - 30p. - Máy uốn lồng mì: 0p.10 - 12p.00 - Máy điện Massage (sco nón): 9p. - 45p.
- 240p. - Máy làm ròn vú (tục dán bờ) 40p. - 280p. - May điện kẹp nón tháo dọc dài 485p. -
tor deuse điện: 70p. - Drache polvérissante et brosse de lumière 95p. - Bain facial vaporo lumineux:
250p. - Pulvérisateur điện 60p. - Vibro Masseur Standard 18p. - Kim uốn tóc thường: 1p.80 - 2p.80
- 9p.50 - Thủ ốc uốn tóc permanente: 1p. - 2p. - 3p. - Parma (fabrication américaine) làm lồng mì dài cong
Nếu mua my. xin dây cách làm cẩn thận, chắc chắn. Amy đại-lý các máy sửa đẹp Pháp - Anh - Mỹ.

Imp. Thụy-Ký, Hanoi Tel. 869

Le Gérant, Nguyễn K. Bùi